CHƯƠNG TRÌNH GIÁO LÝ CÔNG GIÁO
GIÁO PHẬN QUI NHƠN

GIÁO LÝ CĂN BẢN



SÁCH HỌC SINH

2008

CHUẨN ẤN VÀ CHÚC LÀNH

CỦA ĐỨC GIÁM MỤC

*****

Tôi phê chuẩn bộ sách Giáo Lý Căn Bản này để dùng cho việc dạy giáo lý trong toàn Giáo phận Qui Nhơn.

Tôi cũng ưu ái chúc lành cho toàn thể học sinh giáo lý, các giáo lý viên, các hội cha mẹ học sinh giáo lý, các ban giáo lý giáo xứ và ban giáo lý Giáo phận.

Qui Nhơn, ngày 08-4-2008

✠ Phêrô Nguyễn Soạn

Giám mục Giáo phận Qui Nhơn

Lời Giới Thiệu

Ban Giáo lý Giáo phận xin giới thiệu đến quý cha, các giáo lý viên, các gia đình Công Giáo ***CHƯƠNG TRÌNH GIÁO LÝ CÔNG GIÁO GIÁO PHẬN QUI NHƠN****.*

Theo kế hoạch chung, chương trình này gồm các khối: Đồng Cỏ Non, Sơ Cấp, Căn Bản, Kinh Thánh và Vào Đời.

Trong những niên khoá tới chúng ta sẽ thực hiện chương trình cho các khối Kinh Thánh và Vào Đời. Riêng từ niên khóa 2008-2009 này, chúng ta sẽ áp dụng trong toàn Giáo phận ba khối Đồng Cỏ Non, Sơ Cấp và Căn Bản:

- *Khối Đồng cỏ non (1,2,3) : dành cho các em 4, 5 và 6 tuổi;*
- *Khối Sơ Cấp (1,2) : dành cho các em chuẩn bị Xưng Tội và Rước Lễ lần đầu;*
- *Khối Căn Bản (1,2,3) : dành cho các em chuẩn bị lãnh nhận Bí Tích Thêm Sức.*

Chúng tôi xin chân thành cám ơn ***Ban Biên Soạn Chương trình Giáo Lý Phổ Thông*** *tại Giáo phận Nha Trang đã vui lòng cho phép chúng tôi sử dụng và cập nhật các bản văn, các tập tin vi tính, để thực hiện bộ* ***Sách Giáo Lý Công Giáo Giáo Phận Qui Nhơn****.*

Ước mong chương trình mới này đem lại cho con em trong Giáo phận Qui Nhơn chúng ta nhiều kết quả tốt đẹp, trong việc hiểu biết, yêu mến và thực thi Lời Chúa.

Xin Chúa chúc lành cho tất cả những ai cộng tác trong công việc dạy dỗ cũng như học hỏi Giáo Lý của Chúa.

Qui Nhơn ngày 25.05.2008

Ban Giáo Lý Giáo phận Qui Nhơn

Thư gửi các em học sinh giáo lý

Các con thân mến,

Học giáo lý là để hiểu biết về Thiên Chúa, về tình thương của Ngài và đáp lại tình thương ấy. Càng lớn, ta càng cần phải hiểu biết sâu xa và đáp lại mau mắn hơn.

Năm nay các con bước lên chu kỳ giáo lý căn bản để chuẩn bị lãnh bí tích Thêm sức, hoàn tất các bí tích khai tâm Kitô giáo, trở nên người Kitô hữu trưởng thành.

Chu kỳ giáo lý căn bản này gồm 3 năm. Năm thứ nhất các con sẽ học về chương trình tình thương của Thiên Chúa. Năm thứ hai sẽ học về Chúa Giêsu ra đời cứu chuộc và bày tỏ cho ta biết mầu nhiệm Thiên Chúa. Năm thứ ba, sẽ học về Hội Thánh và sinh hoạt Hội Thánh.

Trong năm thứ nhất này, các con sẽ biết Chúa Cha là Đấng toàn năng và là một người Cha đầy lòng yêu thương. Ngài đã tạo dựng nên vũ trụ và loài người chúng ta. Ngài muốn chúng ta được

sống hạnh phúc với Ngài mãi mãi. Thế nhưng tổ tông loài người đã không đáp lại tình thương ấy. Sau khi tổ tông loài người phạm tội, Chúa Cha đã không bỏ mặc, nhưng đã hứa ban Đấng Cứu Thế là Chúa Giêsu Kitô, Con Một yêu dấu của Ngài. Để thực hiện lời hứa ấy, Ngài đã chọn cụ Abraham làm tổ phụ của dân Israel. Từ dân tộc này Đấng Cứu Thế đã sinh ra.

Qua các bài học, các con sẽ nhận ra tình thương của Chúa Cha trong lịch sử. Xin Chúa Cha cho các con hiểu rằng ngày nay Ngài cũng đang hiện diện và làm việc trong đời sống mỗi người chúng ta. Ngài yêu thương từng người trong chúng ta. Ngài muốn chúng ta đáp lại tình thương đó, để mỗi ngày chúng ta mỗi trở nên con cái của Ngài hơn.

Mến chúc các con ngày càng lớn lên trong tình thương của Chúa Cha.

Ban Biên Soạn

Thư gởi quý phụ huynh

Thưa quý phụ huynh.

Theo cái nhìn của Hội Thánh, chính quý phụ huynh là những người đầu tiên có bổn phận dạy giáo lý cho con em mình. Chương trình giáo lý này được soạn để giúp quý phụ huynh dễ chu toàn trách nhiệm ấy, để cả những gia đình ở xa nhà thờ cũng có thể dạy giáo lý cho con em chu đáo.

Với các tập Đồng Cỏ Non, quý vị đã hướng dẫn con em mình qua tuổi mẫu giáo. Tập Giáo Lý Sơ Cấp 1 dành cho các cháu lên bảy hoặc muộn hơn một tuổi, thêm một tuổi cháu sẽ học Giáo Lý Sơ Cấp 2, rồi tiến dần lên Giáo Lý Căn Bản 1, 2 và 3. Nếu ở xa nhà thờ, quý vị có thể dùng sách này dạy cho con em mình, ghi ngày tháng và ký tên ở cuối mỗi bài, rồi theo hẹn sẽ đưa cháu tới gặp cha sở và giáo lý viên cho các cháu trả bài. Học hết sách tuổi này, sẽ xin sách tuổi tiếp theo. Nếu gia đình ở gần nhà thờ và các cháu theo học lớp giáo lý của giáo xứ, xin quý vị theo dõi việc học của các cháu, giải thích thêm cho các cháu và ký nhận ở cuối bài. Những buổi học các cháu không đến lớp được, xin giải thích bài kỹ hơn.

Mỗi bài học được biên soạn để quý vị trình bày cho các cháu trong khoảng 30 phút, gồm có: đề bài, gợi ý dẫn vào bài, trích đọc Lời Chúa, phần bài học hỏi đáp, rồi tới những câu tâm niệm và thực hành. Quý vị chỉ cần theo đó mà giải thích cho các cháu, rồi cuối cùng hướng tâm hồn các cháu lên Chúa, giúp các cháu ngỏ lời với Chúa theo những gì đã học.

Sau một thời gian quen giúp riêng cho con em mình, nếu được cha sở mời gọi giúp các lớp giáo lý, xin quý vị quảng đại đóng góp vào sự nghiệp chung của giáo xứ.

Nguyện xin Chúa Thánh Thần soi sáng và nâng đỡ quý vị trong trách nhiệm lo giáo lý cho con em.

Ban Biên Soạn

Phần I

THIÊN CHÚA NGỎ LỜI VỚI CON NGƯỜI

Bài 1
THIÊN CHÚA CHO TA NHẬN BIẾT NGÀI



Chúng ta đã được làm người, lại còn được nhận biết Thiên Chúa, thật là diễm phúc! Cần chuyên chăm học giáo lý Lời Chúa để ngày càng được sống vui trong Chúa.

Lời Chúa nói với em

Những gì người ta có thể biết về Thiên Chúa, thì thật là hiển nhiên trước mắt họ, vì chính Thiên Chúa đã cho họ thấy rõ (Thư Rôma 1,19).



Bài học

1-H. Ta sống ở đời này để làm gì?

T. Để nhận biết Thiên Chúa và làm theo Lời Chúa dạy, hầu được sống hạnh phúc với Chúa/ đời này và đời sau.

2-H. Nhờ đâu ta có thể nhận biết Thiên Chúa?

T. Nhờ chính Thiên Chúa tỏ bày/ và ban cho ta trí khôn để nhận biết Ngài.

3-H. Với trí khôn tự nhiên, ta được biết Thiên Chúa thế nào?

T. Dựa vào sự tốt đẹp và trật tự của vũ trụ, và dựa vào tiếng nói lương tâm, ta biết có Thiên Chúa/ và biết Thiên Chúa tốt lành.

4-H. Thiên Chúa còn tỏ cho ta điều gì khác nữa?

T. Thiên Chúa còn mặc khải cho ta/ những sự thật sâu xa/ là chính mầu nhiệm về Thiên Chúa/ và chương trình cứu chuộc trong Chúa Giêsu Kitô.

Tâm niệm :

Cho dù lợi cả trần gian,
Linh hồn thiệt mất hỏi còn ích chi.

Thực hành :

Học câu mến Chúa yêu người,
Học vui bổn phận một đời chuyên chăm.



Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

❀ Ý chính:

.....

.....

.....

.....

.....

❀ Cầu nguyện:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Chữ ký phụ huynh: .....

Bài 2
THIÊN CHÚA TỎ MÌNH QUA LỊCH SỬ



Ta sẽ không hiểu lòng cha mẹ yêu ta đến ngần nào nếu cha mẹ không tỏ cho ta biết qua lời nói hoặc hành động. Càng hiểu rõ lòng cha mẹ, ta càng thêm yêu kính cha mẹ và càng muốn sống xứng đáng hơn với sự mong đợi của các ngài.

Thiên Chúa yêu thương ta vô ngần. Ngài tạo nên ta và ban sự sống Ngài cho ta để ta trở nên con cái Ngài và được sống thân mật với Ngài mãi mãi. Ngài còn tỏ cho ta biết chương trình yêu thương của Ngài để ta có thể đáp lại mà được hưởng hạnh phúc. Qua lời nói và hành động, Thiên Chúa đã dần dần bày tỏ cho ta biết về Ngài và về ý định của Ngài. Cuối cùng Ngài đã nói hết tất cả nơi Chúa Giêsu Kitô, Ngôi Lời nhập thể.



Lời Chúa nói với em

Thuở xưa, nhiều lần nhiều cách, Thiên Chúa đã phán dạy cha ông chúng ta qua các ngôn sứ; nhưng vào thời sau hết này, Thiên Chúa đã phán dạy chúng ta nơi chính Con Ngài (Thư Do Thái 1,1-2a).



Bài học

1-H. Thiên Chúa mặc khải các mầu nhiệm của Ngài cách nào?

T. Thiên Chúa dùng lời nói và việc làm/ mà bày tỏ dần dần/ qua từng giai đoạn trong lịch sử cứu rỗi.

2-H. Thiên Chúa đã mặc khải qua những giai đoạn chính nào?

T. Thiên Chúa đã mặc khải qua ba giai đoạn Cưu Ước: cho tổ tông loài người, cho ông Nôê, cho ông Abraham và con cháu ông là dân Israel. Sau cùng, sang thời Tân Ước/ Thiên Chúa đã nói hết tất cả/ nơi Con Một Ngài là Chúa Giêsu Kitô.

3- H. Vì sao Chúa Giêsu Kitô/ là mặc khải trọn vẹn của Chúa Cha?

T. Vì Chúa Giêsu Kitô là Con Thiên Chúa làm người, là Lời duy nhất và hoàn hảo của Chúa Cha.

4-H. Thiên Chúa tỏ cho ta biết Ngài để làm gì?

T. Để ta được đến với Thiên Chúa/ và tham dự vào sự sống thần linh của Ngài trong Chúa Kitô.

Tâm niệm:

Mở mắt ra là con thấy Chúa :
Thương nhìn con từ thuở đời đời,
Thương chờ con khắp mọi nơi.
Này đây con đến đáp lời yêu thương .

Thực hành:

Cúi xin Chúa sáng soi,
Con học đòi điều tốt.



Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

❀ Ý chính:

.....

.....

.....

.....

❀ Cầu nguyện:

.....

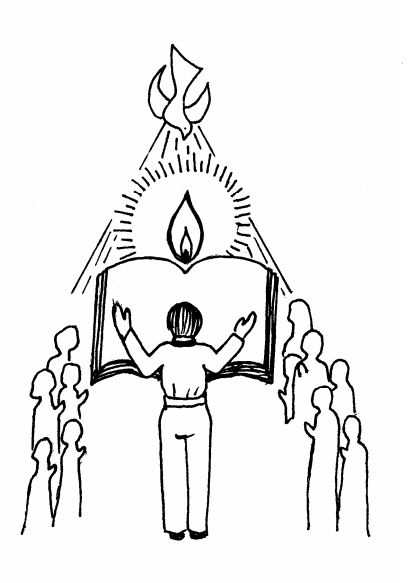
.....

.....

.....

Chữ ký phụ huynh: .....

Bài 3
THIÊN CHÚA NÓI VỚI TA QUA KINH THÁNH



Khi phải đi vắng xa, cha mẹ thường viết thư cho ta. Đọc thư cha mẹ, ta thấy như cha mẹ đang ở cạnh ta, chuyện trò với ta, nhắn nhủ bảo ban ta.

Thiên Chúa cũng ở cạnh ta qua Kinh Thánh. Mở Kinh Thánh ra, ta đọc thấy Lời của Ngài nói với ta. Càng chăm học Kinh Thánh dưới sự chỉ dạy của Hội Thánh, ta càng hiểu hơn về Cha trên trời và hiểu được lòng Ngài yêu thương ta ngần nào, qua Chúa Giêsu. Ta biết được Cha trên trời muốn ta sống thế nào cho đẹp lòng Ngài.



Lời Chúa nói với em

Từ thời thơ ấu, anh đã biết Sách Thánh là sách có thể dạy anh nên người khôn ngoan để được ơn cứu rỗi, nhờ lòng tin vào Đức Giêsu Kitô (Thư 2 Timôthêô 3,15).



Bài học

1- H. Mặc khải được lưu truyền như thế nào?

T. Mặc khải được lưu truyền qua Kinh Thánh và Thánh Truyền.

2-H. Kinh Thánh là gì?

T. Kinh Thánh là sách ghi lại Lời Thiên Chúa nói với ta.

3-H. Thánh Truyền là gì?

T. Thánh Truyền là gia sản tinh thần/ chứa đựng mặc khải của Thiên Chúa/ mà từ những thế kỷ đầu/ Hội Thánh đã truyền lại cho ta.

4-H. Kinh Thánh được viết ra thế nào?

T. Chúa Thánh Thần đã chọn một số người và soi dẫn, để họ dùng khả năng và phương tiện của mình, mà viết ra những điều Thiên Chúa muốn nói.

5-H. Để hiểu đúng Kinh Thánh ta phải làm gì?

T. Ta phải xin Chúa Thánh Thần soi sáng/ và vâng theo sự chỉ dạy của Hội Thánh, vì Chúa Kitô đã trao cho Hội Thánh/ nhiệm vụ gìn giữ và quyền giải thích Lời Chúa, gọi là Huấn Quyền.

Tâm niệm:

Đến muôn đời muôn thuở,
Lời Chúa luôn vững bền.
Ai làm theo ý Chúa,
Nhà trên đá xây nền.

Thực hành:

Này đây là sách Thánh Kinh,
Em ơi hãy giữ bên mình luôn luôn.
Cả khi vui lẫn khi buồn,
Mở ra em sẽ gặp nguồn bình an.



Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

Ý chính:

.....

.....

.....

Cầu nguyện:

.....

.....

.....

.....

.....

Chữ ký phụ huynh: .....

Bài 4
NỘI DUNG KINH THÁNH



Mỗi lần dự lễ, ta được nghe hai hoặc ba bài đọc Lời Chúa. Những bài ấy trích từ những phần khác nhau của bộ Kinh Thánh, tức là Bộ Sách của Dân Chúa. Nói đúng hơn, đây là Bộ Sách của loài người. Bộ Sách này ghi lại những điều Thiên Chúa làm cho loài người và lời Thiên Chúa mời gọi loài người, từ ngày đầu tiên đến ngày cuối cùng của lịch sử. Kinh Thánh là Bộ Sách duy nhất đã được dịch ra mọi thứ tiếng trên thế giới. Đây cũng là Bộ Sách năm nào cũng có số phát hành cao bậc nhất.



Lời Chúa nói với em

Bắt đầu từ ông Môisen và tất cả các ngôn sứ, Đức Giêsu giải thích cho hai ông những gì liên quan đến Ngài trong tất cả Sách Thánh (Tin Mừng Luca 24,27).



Bài học

1-H. Kinh Thánh có mấy phần?

T. Kinh Thánh có hai phần: Cựu Ước gồm 46 cuốn và Tân Ước gồm 27 cuốn.

2- H. Nội dung chính của Cựu Ước là gì?

T. Là lời hứa cứu chuộc của Thiên Chúa và việc chuẩn bị cho Chúa Cứu Thế ra đời.

3-H. Nội dung chính của Tân Ước là gì?

T. Phần đầu của Tân Ước là các sách Tin Mừng/ nói về cuộc đời và lời dạy của Chúa Giêsu; phần còn lại/ nói về nếp sống Hội Thánh thuở ban đầu.

4-H. Hội Thánh tôn kính Kinh Thánh thế nào?

T. Hội Thánh tôn kính Kinh Thánh như tôn kính chính Mình Thánh Chúa. Cả hai nuôi dưỡng và hướng dẫn toàn thể đời sống Kitô hữu.

5-H. Kinh Thánh có cần cho đời sống chúng ta không?

T. Rất cần, vì *"không biết Kinh Thánh là không biết Chúa Kitô"*. Bởi thế, ta phải siêng năng đọc, suy gẫm và đem ra thực hành. (x. Mt 7,26)

Tâm niệm:

Một thương em sống Phúc âm,
Hai thương giáo lý chuyên chăm miệt mài.

Thực hành:

Một ngày không đọc sách,
Soi gương thấy thụt lùi.
Đọc nhiều và đúng cách,
Sẽ tiến bộ và vui.



Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

❀ Ý chính:

.....

.....

.....

.....

❀ Cầu nguyện:

.....

.....

.....

.....

.....

Chữ ký phụ huynh: .....

Bài đọc thêm
LỊCH SỬ ƠN CỨU RỖI

Sơ đồ lịch sử cứu rỗi ở trang sau có thể giúp ta có cái nhìn sơ lược về nội dung Kinh Thánh và cũng là nội dung giáo lý của Kitô giáo.

Thiên Chúa đầy tình yêu thương đã tạo nên mọi loài mọi vật để chúng chia sẻ sự tốt lành của Ngài. Cách riêng, Thiên Chúa đặc biệt yêu thương con người. Ngài đã tạo nên họ giống hình ảnh Ngài, ban cho họ có khả năng nhận biết và yêu mến Ngài, đồng thời đặt họ làm chủ mọi thụ tạo trên trái đất để họ cai trị và sử dụng chúng mà ngợi khen Ngài.

Tiếc thay, con người không vâng phục Thiên Chúa. Họ đã vô ơn, ngỗ nghịch chống lại Ngài. Con người muốn đi tìm một thứ hạnh phúc ngoài Thiên Chúa. Hậu quả là tình nghĩa với Thiên Chúa bị cắt đứt, con người phải xa lìa Thiên Chúa, bị đau khổ, phân rẽ, và cuối cùng là phải chết. Tuy nhiên, Thiên Chúa đầy yêu thương vẫn không bỏ mặc con người trong nỗi tuyệt vọng. Ngài hứa sẽ ban Đấng Cứu Thế đến để cứu vớt con người.

Để thực hiện lời đã hứa, Thiên Chúa đã chọn cụ Abraham để qua ông, Ngài gầy dựng một dân tộc là dân Israel, chuẩn bị cho Đấng Cứu Thế ra đời. Qua Môisen, Thiên Chúa đã cứu dân Israel khỏi ách nô lệ Ai cập, trong biến cố Vượt qua và Xuất hành, cũng qua Môisen, Thiên Chúa còn ban cho dân Israel Giao ước và Lề luật để họ trở thành dân riêng của Ngài. Qua các ngôn sứ, Thiên Chúa dạy dỗ họ đón nhận Đấng Cứu Thế.

Khi tới giờ đã định, Thiên Chúa đã cho Đấng Cứu Thế ra đời. Chúa Giêsu Kitô, Đấng Cứu Thế, chính là Con Một của Thiên Chúa đã trở thành con người để làm cho ta trở thành con Thiên Chúa. Ngài đã đến sống giữa chúng ta để cho ta biết tình thương của Chúa Cha và để dẫn đưa chúng ta về cùng Chúa Cha trong một gia đình là gia đình con cái Thiên Chúa, tức Hội Thánh. Ngài đã chết để hoà giải ta với Thiên Chúa, và đã sống lại để ban cho ta sự sống mới làm con Thiên Chúa.

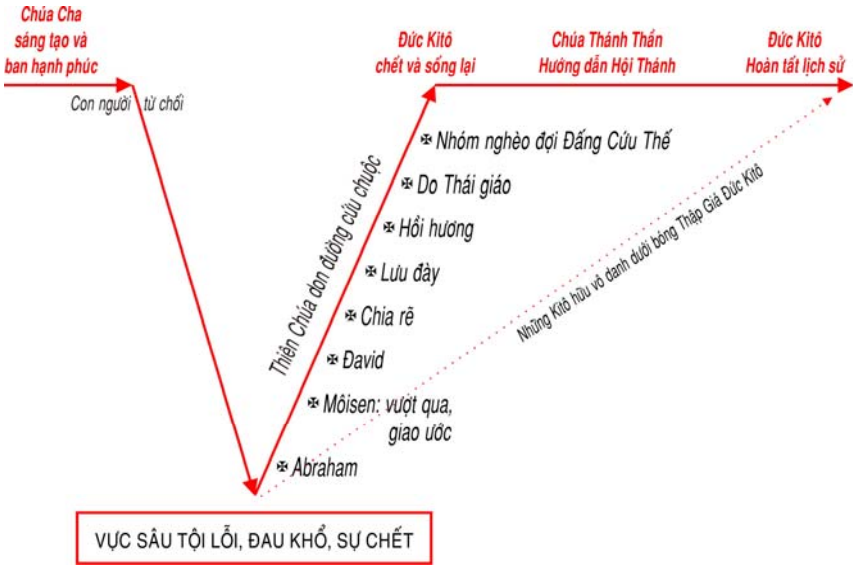
Sau khi Chúa Giêsu về trời, Chúa Cha và Chúa Giêsu đã gửi Chúa Thánh Thần đến, để hướng dẫn Hội Thánh tiếp tục công việc của Chúa Giêsu, mà đem ơn cứu rỗi đến cho mọi người bằng lời rao giảng và việc cử hành các bí tích. Chúa Thánh Thần ở với ta, làm cho ta được kết hợp nên một với Chúa Giêsu. Ngài soi sáng và thúc đẩy ta sống mến Chúa yêu người như Chúa Giêsu dạy, để ta xứng đáng là con cái Cha trên trời, theo như chương trình yêu thương mà Thiên Chúa đã dành cho ta.

Cùng với mọi người trong Hội Thánh, ta góp phần hoàn tất lịch sử, đợi ngày Chúa Giêsu tỏ bày vinh quang của Ngài và của những người được cứu chuộc. Ngày ấy Chúa Giêsu sẽ tiếp thu mọi sự, biến đổi thành vũ trụ mới mà dâng lên Thiên Chúa Cha.

Qua ba giai đoạn mặc khải, dần dần ta được biết Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần là Ba Ngôi Thiên Chúa. Cũng nhờ Thiên Chúa mặc khải, ta biết Ba Ngôi khác nhau ấy hợp nhất thành một Thiên Chúa mà thôi. Đó là mầu nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi.

SƠ ĐỒ LỊCH SỬ ƠN CỨU RỖI

THIÊN CHÚA BA NGÔI YÊU THƯƠNG



Như vậy, lịch sử cứu rỗi là một chương trình do Thiên Chúa khởi xướng và quy về Thiên Chúa. Chúa Giêsu Kitô là trung tâm của chương trình ấy và là Đấng Cứu Thế.

Bài 5
CHÚNG TA ĐÁP LẠI LỜI THIÊN CHÚA



Từ khi cưu mang ta, cha mẹ đã có một ước mơ về ta. Cha mẹ không quản vất vả, sẵn sàng hy sinh để cho ta được nên người và được hạnh phúc như các ngài mơ ước. Tình yêu cha mẹ thật bao la như trời như biển.

Thiên Chúa cho biết Ngài còn yêu ta hơn cả cha mẹ yêu ta. Chính Ngài đã cho ta được sinh ra, cho ta có mẹ cha. Ngài ân cần lo lắng mọi sự cho ta. Từ muôn thuở, Thiên Chúa đã muốn cho ta được làm con của Ngài để ta vui sống hạnh phúc với Ngài mãi mãi. Đó là chương trình yêu thương Thiên Chúa dành cho loài người và cho mỗi người chúng ta.



Lời Chúa nói với em

Điều gì Thiên Chúa đã hứa thì Ngài cũng có đủ quyền năng thực hiện (Thư Rôma 4,21).



Bài học

1-H. Được Thiên Chúa tỏ cho biết tình thương của Ngài, ta cần đáp lại thế nào?

T. Ta cần đặt trọn niềm tin vào Thiên Chúa.

2-H. Đặt trọn niềm tin vào Thiên Chúa là thế nào?

T. Là hoàn toàn để Thiên Chúa hướng dẫn đời ta, và sẵn sàng vâng theo mọi điều Thiên Chúa phán dạy.

3-H. Đức tin có những đặc điểm nào?

T. Đức tin vừa là ơn Thiên Chúa ban, vừa là sự đáp trả có ý thức và tự do của con người.

4-H. Đức tin có cần thiết không?

T. Đức tin rất cần thiết để được cứu rỗi, vì không có đức tin, người ta không thể trở thành con cái Thiên Chúa.

5-H. Những điều ta phải tin được Hội Thánh tóm tắt ở đâu?

T. Được Hội Thánh tóm tắt trong kinh Tin Kính.

Tâm niệm :

Để cho ơn Chúa
Dệt nên đời ta
Sẽ mau hơn là
Tự ta làm lấy.

Thực hành :

Một lòng kiên quyết sắt son,
Kiếm tìm ý Chúa cho tròn đời ta.

Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

Ý chính:

.....

.....

.....

.....

Cầu nguyện:

.....

.....

.....

.....

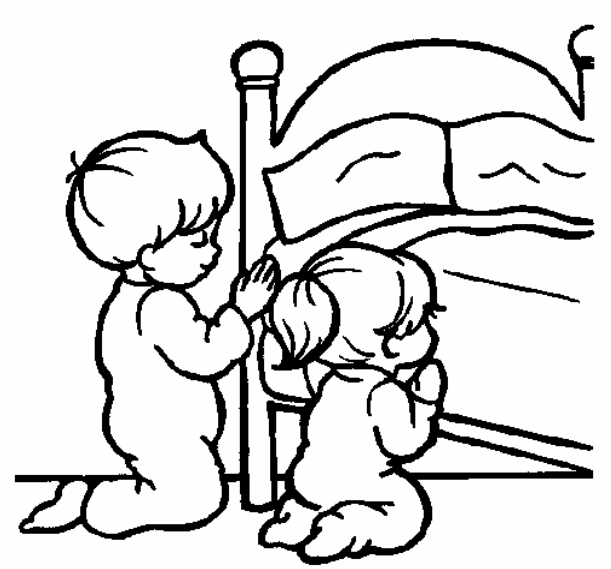
.....

Chữ ký phụ huynh: .....

Bài 6

Luyện tính tốt

BẮT ĐẦU VÀ KẾT THÚC MỘT NGÀY



Lời Chúa nói với em

Ngay từ buổi sớm mai, xin cho con nghiệm thấy tình thương của Chúa

(Thánh vịnh 143,8a).

I. Bắt đầu một ngày mới

Mỗi sáng thức dậy là một khởi đầu mới cho cuộc sống. Em hãy hướng những tâm tình và ý nghĩ đầu tiên lên Thiên Chúa, để suốt ngày em luôn sống tốt:

✿✿ Nghe báo thức, em mau mắn chỗi dậy, vui vẻ nhanh nhẹn bước xuống khỏi giường, nhớ đến Thiên Chúa là Cha và hạnh phúc được làm con cái Ngài.

✿✿ Tay ghi dấu thánh giá trên mình, em ngước nhìn Cha trên trời, miệng mỉm cười khẽ nói: *"Lạy Cha nhân lành, con cám ơn Cha đã gìn giữ con qua một đêm an lành. Con xin dâng ngày hôm nay cho Cha. Xin Cha ban Thánh Thần xuống trên con để Ngài hướng dẫn con sống theo gương Chúa Giêsu, biết làm mọi sự vì yêu mến Cha và yêu mến mọi người."*

Tiếp đó, em xếp mùng mền gọn ghẽ, đặt vào đúng chỗ, so lại chiếu hoặc khăn phủ giường thật ngay ngắn, rồi đi vệ sinh và đánh răng rửa mặt. Em lấy kem vừa đủ, chải răng đúng cách. Rửa mặt xong, em giặt khăn và phơi vào đúng chỗ của nó.

Mỗi việc em đều làm tươm tất, vì em biết Cha trên trời đang âu yếm nhìn em.

Nếu em tập quen, ngày nào cũng làm đúng theo thứ tự ấy, mọi sự sẽ rất nhanh. Rồi dần dần em sẽ nghiệm ra rằng: Ngay từ sáng sớm mình nhanh nhẹn, vui tươi, tươm tất, thì trong ngày sẽ làm mọi việc rất kết quả.

Sau việc thức dậy như thế, em bắt tay vào chương trình sống trong ngày như đã định: đi lễ hoặc đọc kinh chung với gia đình. Rồi em ôn bài, ăn sáng và đi học. Buổi sáng đang mở ra trước mắt em, và em nhớ lời thánh Gioan Bosco dạy: "Một giờ

kiếm được cho ban sáng là một kho tàng cho ban chiều." Thời giờ là hồng ân Chúa ban. Không bao giờ ta lấy lại được những thời giờ đã mất, cho nên em cần biết tập thói quen tận dụng từng phút giây để sống mỗi ngày thật đẹp.

II. Kết thúc một ngày trong tâm tình tạ ơn Thiên Chúa

Ăn tối xong, em đánh răng và rửa chân tay sạch sẽ. Sau những phút giải trí với gia đình, em học bài, làm bài và chuẩn bị bài ngày mai. Một ngày nữa sắp hết. Em muốn kết thúc một ngày thật tốt đẹp. Em dành ra ít phút để tổng kết một ngày và hướng đến ngày hôm sau.

Mỗi buổi tối trước khi nhắm mắt
Xếp đồ dùng ngăn nắp gọn gàng.
Trong ngoài tươm tất sẵn sàng
Đợi nghe Chúa gọi, nhẹ nhàng thưa vâng.

Trước hết, em xếp gọn sách vở và đồ dùng ở góc học tập. Em thay đồ ngủ, dọn giường. Dù trời nóng, em vẫn treo mùng màn kỹ lưỡng. Đó là những thói quen tốt, em đừng bao giờ quên.

Tiếp theo, em thinh lặng chừng 5 phút. Để làm gì? Để nhớ lại những ơn Chúa ban trong ngày qua và những gì em đã cố gắng làm theo lời Chúa dạy để vui lòng Chúa. Ơn Chúa nhiều lắm: em được học, được chơi, được ăn uống, hít thở..., được hưởng những giờ phút vui tươi, hạnh phúc... Ơn Chúa rõ ràng trước mắt như vậy, làm sao em không cám ơn Ngài cho được?

Cũng có những ơn khác Chúa ban mà em đã lãng phí, chẳng hạn như về thời giờ. Có những điều em sống chưa đẹp lòng Chúa, chẳng hạn như những cử chỉ hoặc lời nói không tốt,

những ý định thiếu yêu thương hoặc thiếu thành thật... Có khi em chưa mau mắn vâng lời cha mẹ, hoặc đã cư xử không tốt với anh chị em, với các bạn... Bây giờ em sẽ nói lời xin lỗi thế nào với mọi người và với Chúa? Em quyết tâm điều gì cho ngày mai?

Một ngày sắp chấm hết,
Con tổng kết dở hay.
Cám ơn Chúa hôm nay,
Xin dâng ngày sắp tới,
Mở sang trang vở mới,
Con với Chúa cùng ghi.

Sau đó, em đọc kinh tối như đã ghi trong Sách Kinh Nhỏ.

Em chúc ba má và mọi người ngủ ngon rồi lên giường trong tâm tình biết ơn Chúa, vừa nhắm mắt vừa nhớ một lời Chúa dạy. Chúc em ngủ ngon.

Kinh dâng ngày của thiếu nhi

Lạy Chúa Giêsu, con cám ơn Chúa đã cho con được sống đến sớm mai này. Con xin dâng ngày hôm nay cho Chúa. Xin Chúa chúc lành cho mọi việc con làm và mọi người con gặp hôm nay. Amen.

Kinh dâng mình buổi tối của thiếu nhi

Lạy Chúa Giêsu, con cám ơn Chúa đã ban cho con ngày hôm nay được sống vui trong tình thương của Chúa. Xin Chúa tha thứ những điều con làm buồn lòng Chúa trong ngày hôm nay. Con xin dâng linh hồn và xác con trong tay Chúa. Xin Chúa

chúc lành cho con, cho ông bà, cha mẹ, thầy cô, các anh chị em và bạn bè của con, để chúng con qua một đêm an lành trong tay Chúa. Amen.



Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

Ý chính:

.....

.....

.....

.....

.....

Cầu nguyện:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Chữ ký phụ huynh: .....

Phần II

TÔI TIN KÍNH MỘT THIÊN CHÚA DUY NHẤT LÀ CHA TOÀN NĂNG

Bài 7
TÔI TIN KÍNH
MỘT THIÊN CHÚA DUY NHẤT



Tin vào Thiên Chúa, đó là điều căn bản nhất trong đức tin của ta, là điều được toàn thể Hội Thánh tuyên xưng ngay ở đầu kinh Tin kính: "Tôi tin kính một Thiên Chúa...".

Thế nhưng Thiên Chúa là Ai, là Đấng như thế nào mà lại đến mời gọi ta tin và gắn bó keo sơn với Ngài?

Qua mọi lời và mọi việc của Thiên Chúa, toàn bộ Kinh Thánh cho ta thấy chỉ có mình Ngài là Thiên Chúa đích thực. Tên Ngài là Giavê, nghĩa là Đấng tự mình mà có và hằng có mãi mãi. Tất cả trời đất muôn vật đều do bàn tay quyền năng và yêu thương của Ngài tạo nên. Ngài thiêng liêng, mắt ta không trông

thấy được, nhưng Ngài luôn có mặt cạnh ta để chăm sóc cứu giúp ta vì Ngài là Đấng chân thật, giàu lòng thương xót và hằng trung thành với mọi lời Ngài hứa. Quả thật Thiên Chúa đã hứa yêu thương ta thì Ngài yêu thương đến cùng vì bản thân Thiên Chúa là tình yêu và Ngài muốn dẫn ta vào tình yêu của Ngài.



Lời Chúa nói với em

Nghe đây, hỡi Israel! Đức Chúa, Thiên Chúa chúng ta, là Đức Chúa duy nhất (Sách Đệ nhị luật 6,4).



Bài học

1-H. Qua lời nói và việc làm, Thiên Chúa tỏ cho ta biết điều gì về Ngài?

T. Thiên Chúa tỏ cho ta biết chỉ có Ngài là Thiên Chúa đích thật, mà ta phải tin kính tôn thờ.

2-H. Thiên Chúa là Đấng nào?

T. Là Đấng tự mình mà có và hằng có đời đời, ngoài Ngài ra không ai là Thiên Chúa, vì tất cả là do Ngài tạo nên và phải quy hướng về Ngài.

3-H. Khi tỏ cho Môisen biết tên Ngài là Đấng Hằng Có, Thiên Chúa muốn cho biết điều gì về Ngài?

T. Thiên Chúa muốn cho biết Ngài là Thiên Chúa hằng sống và vượt xa mọi trí hiểu, nhưng lại luôn có mặt bên ta để chăm sóc và cứu giúp ta.

4-H. Thiên Chúa còn tỏ cho ta biết thêm điều gì về Ngài?

T. Thiên Chúa còn tỏ cho ta biết Ngài là Đấng giàu lòng thương xót, luôn trung tín, chân thật và yêu thương.

5-H. Niềm tin vào Thiên Chúa duy nhất giúp ta điều gì?

T. Niềm tin vào Thiên Chúa duy nhất/ giúp ta nhận biết sự cao cả và uy quyền của Thiên Chúa/ để yêu mến và phụng thờ Ngài trên hết mọi sự.

Tâm niệm và thực hành :

Biết rằng có Chúa đang nhìn,
Một mình em cũng giữ gìn nết na.
Biết rằng có Chúa thương ta,
Một mình em vẫn thật là chăm ngoan.



Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

Ý chính:

.....

.....

.....

.....

.....

Cầu nguyện:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

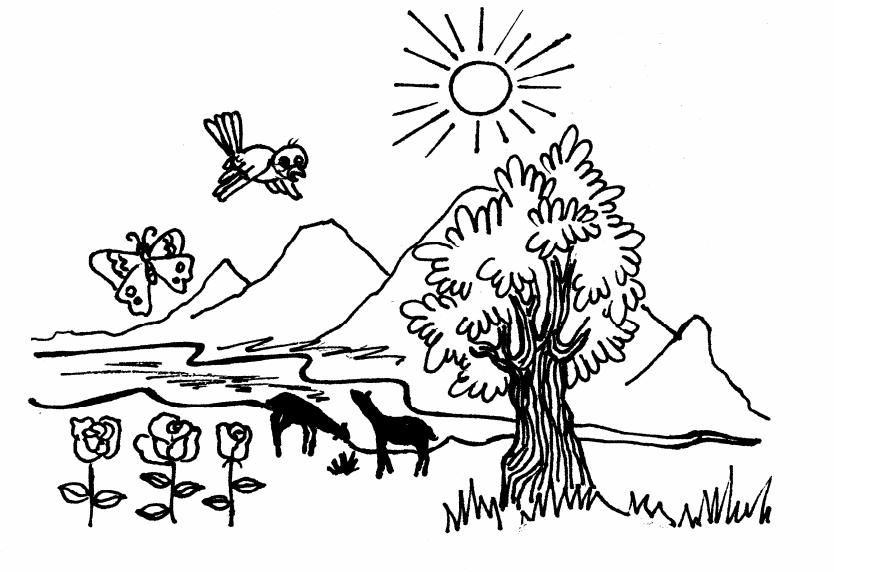
.....

.....

.....

Chữ ký phụ huynh: .....

Bài 8
THIÊN CHÚA TẠO DỰNG VÀ CHĂM SÓC MỌI LOÀI MỌI VẬT



Dù to hay nhỏ, ngôi nhà ta đang ở không phải tự nhiên mà có. Nó là do công sức của rất nhiều người, từ các bác thợ mộc, thợ nề, đến mồ hôi nước mắt của cha mẹ ta. Bữa cơm ngon ta ăn hằng ngày cũng không phải tự nhiên mà có. Nó là do bàn tay khéo léo của mẹ hoặc chị nấu nướng ra với cả tấm lòng thương yêu ta.

Trời đất cùng mọi loài mọi vật quanh ta cũng vậy, không phải tự nhiên mà có cho ta hưởng dùng. Tất cả chúng đều mang

dấu vết một bàn tay tài khéo, một trí óc thông minh và có tấm lòng yêu thương tốt lành đã tạo nên. Kinh Thánh nói rõ cho ta biết rằng vị đã tạo nên tất cả ấy chính là Thiên Chúa. Ngay ở trang đầu tiên, Kinh Thánh cho ta biết: từ thuở ban đầu, khi hoàn toàn chưa có gì, chính Thiên Chúa quyền năng, tốt lành và đầy yêu thương đã sáng tạo nên tất cả.



Lời Chúa nói với em

Lúc khởi đầu, Thiên Chúa sáng tạo trời đất
(Sách Sáng thế 1,1).



Bài học

1-H. Trời đất cùng mọi loài mọi vật bởi đâu mà có?

T. Trời đất cùng mọi loài mọi vật/ không phải tự nhiên mà có, nhưng là do chính Thiên Chúa tạo nên.

2-H. Thiên Chúa đã tạo nên mọi sự cách nào?

T. Thiên Chúa đã dùng Lời quyền năng của Ngài/ và bởi không mà tạo nên mọi sự. Chỉ một mình Thiên Chúa mới làm được như vậy.

3-H. Vì sao Thiên Chúa tạo nên trời đất cùng mọi loài mọi vật?

T. Thiên Chúa tạo nên trời đất cùng mọi loài mọi vật/ để tất cả được dự phần vinh quang và vẻ đẹp của Ngài.

4-H. Ngoài những loài ta thấy được, Thiên Chúa còn

tạo nên loài nào nữa không?

T. Thiên Chúa còn tạo nên/ các thiên thần là loài thiêng liêng, để các ngài phụng sự Thiên Chúa/ và giúp đỡ loài người.

5-H. Có phải mọi thiên thần/ đều được hưởng hạnh phúc thiên đàng cả không?

T. Không, vì một số đã phản nghịch không vâng phục Thiên Chúa, nên bị phạt làm ma quỷ, phải xa cách Thiên Chúa đời đời.

6-H. Sau khi tạo dựng, Thiên Chúa có tiếp tục chăm sóc mọi loài mọi vật nữa không?

T. Thiên Chúa vẫn tiếp tục chăm sóc mọi loài mọi vật, để chúng tiến dần đến mức hoàn hảo như Thiên Chúa muốn.

Tâm niệm :

Này em gạo trắng hai mùa,
Mưa hoà gió thuận là quà Chúa trao.
Bắp khoai, rau đậu dồi dào,
Sức người góp một trời cao giúp mười.

Thực hành :

Ngồi vào bàn học đúng giờ,
Tập trung tâm trí, chăm lo học hành.



Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

Ý chính:

.....

.....

.....

.....

.....

Cầu nguyện:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Chữ ký phụ huynh: .....

Bài 9
THIÊN CHÚA TẠO DỰNG CON NGƯỜI GIỐNG HÌNH ẢNH NGÀI



Mọi loài mọi vật quanh ta đều tỏ cho thấy sự tốt lành và tài trí thông minh tuyệt vời của Thiên Chúa. Đất đá, cỏ cây, muông thú, mỗi loài mỗi vẻ, mỗi loài mỗi nét hoàn hảo riêng, tạo nên một trật tự phong phú hài hoà, phản ảnh vẻ đẹp vô cùng của Đấng tạo ra chúng.

Tuy nhiên, so với muôn loài thì con người còn trổi vượt hơn ngàn lần, vì chỉ có con người là được Thiên Chúa tạo nên giống hình ảnh Ngài, được ban cho có khả năng nhận biết và

yêu mến Đấng tạo ra mình. Thiên Chúa còn muốn cho con người được làm con cái Ngài, tham dự vào sự sống thần linh của chính Ngài mà sống hạnh phúc thân mật với Ngài mãi mãi.

Con người chính là chóp đỉnh công trình sáng tạo của Thiên Chúa. Mọi loài mọi vật trên mặt đất đều hướng về con người để giúp con người hướng về Thiên Chúa.



Lời Chúa nói với em

Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh Thiên Chúa, Thiên Chúa sáng tạo con người có nam có nữ (Sách Sáng thế 1,27b).



Bài học

1-H. Vì sao con người cao trọng hơn hết mọi loài trên trái đất?

T. Vì chỉ có con người được tạo nên/ giống hình ảnh Thiên Chúa, có khả năng nhận biết và yêu mến Thiên Chúa.

2-H. Có học thuyết cho rằng/ loài người là do một loài vượn người tiến hoá lên. Ta phải nghĩ thế nào?

T. Nếu loài người là do một loài vượn người tiến hoá lên, thì cũng phải có sự can thiệp của Thiên Chúa. Riêng linh hồn mỗi người/ thì thiêng liêng và bất tử, do Thiên Chúa trực tiếp tạo nên.

3-H. Vậy con người là vật chất hay là tinh thần?

T. Con người vừa là vật chất vừa là tinh thần, nghĩa là có xác và hồn/ kết hợp thành một con người duy nhất.

4-H. Ban đầu, con người đã được những đặc ân nào?

T. Ban đầu con người được sống hạnh phúc/ trong tình thân mật với Thiên Chúa, luôn sống hòa hợp với bản thân, với người khác và với vạn vật, không phải đau khổ và không phải chết.

5-H. Được Thiên Chúa tạo nên giống hình ảnh Ngài, ta cần phải làm gì?

T. Ta cần phải biết cám ơn/ và yêu mến Thiên Chúa, đồng thời cố gắng làm cho/ cuộc sống của ta và của mọi người/ ngày càng thêm tốt đẹp và đầy yêu thương.

Tâm niệm :

Tạ ơn lòng Chúa khoan nhân,
Đã cho con được hồng ân làm người
Tràn trề hy vọng vui tươi,
Mang hình ảnh Chúa sáng ngời tự do.

Thực hành :

Tự thắng trong việc nhỏ
Để vượt khó trong đời.



Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

Ý chính:

.....

.....

.....

.....

.....

Cầu nguyện:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

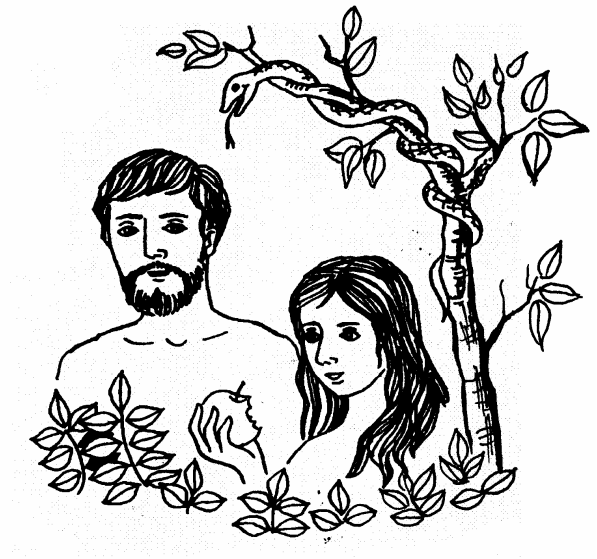
.....

.....

.....

Chữ ký phụ huynh: .....

Bài 10
TỔ TÔNG LOÀI NGƯỜI PHẠM TỘI



Yêu thương ta, cha mẹ chỉ nghĩ đến hạnh phúc của ta, mong ta sớm nên người. Cha mẹ có nghiêm khắc cấm đoán, có bắt ta phải vất vả học hành, không được chơi bời lêu lổng, cũng chỉ vì nghĩ đến tương lai ta sau này. Thế nhưng có những người con lại nghe theo lời của những bạn bè xấu, cho rằng như vậy là cha mẹ không yêu thương. Những người ấy cãi lại cha mẹ, bỏ nhà ra đi, tự lo lấy hạnh phúc riêng cho mình, không cần đến cha mẹ. Hậu quả là gì?

Thay vì hạnh phúc, họ chỉ gặp toàn những bất hạnh. Quả thật, người con sẽ không có hạnh phúc thật nếu không sống trong tình thương yêu của cha mẹ.

Tổ tông ta xưa kia cũng vậy. Được Thiên Chúa yêu thương cho sống trong tình thân mật với Ngài, nhưng tổ tông ta lại nghe lời dụ dỗ của ma quỷ mà nghi ngờ tình thương của Thiên Chúa, cố tình chống lại mệnh lệnh Ngài. Tội tổ tông là tội bất hiếu với Cha trên trời. Loài người đã quên phận làm con, coi mình hơn Thiên Chúa, muốn đi tìm hạnh phúc riêng ngoài Thiên Chúa, hơn là sống theo chương trình yêu thương Thiên Chúa đã vạch ra. Hậu quả của tội tổ tông thật là thảm khốc, không chỉ riêng cho tổ tông mà còn cho cả loài người chúng ta là con cháu.



Lời Chúa nói với em

Thiên Chúa truyền lệnh cho con người rằng: "Hết mọi trái cây trong vườn, ngươi cứ ăn; nhưng trái của cây cho biết điều thiện điều ác, thì ngươi không được ăn, vì ngày nào ngươi ăn, chắc chắn ngươi sẽ phải chết"

(Sách Sáng thế 2,16-17).



Bài học

1-H. Tổ tông loài người đã phạm tội gì?

T. Tổ tông loài người đã nghe ma quỷ cám dỗ/ mà từ chối vâng phục Thiên Chúa.

2-H. Tội tổ tông gây nên những hậu quả nào?

T. Tội tổ tông làm cho loài người mất ơn nghĩa với Thiên Chúa, mất sự hoà hợp với bản thân, với mọi người mọi vật, cùng phải chịu đau khổ và phải chết.

3-H. Tội tổ tông ảnh hưởng trên mọi người thế nào?

T. Tội tổ tông làm cho mọi người/ đều sinh ra trong tình trạng tội lỗi, bản tính bị yếu đuối, dễ nghiêng về điều xấu, gọi là mắc tội tổ tông truyền.

4-H. Vì sao chỉ riêng tổ tông phạm tội mà cả dòng dõi loài người đều mắc tội?

T. Vì tất cả loài người đều liên đới với nhau như trong một thân thể duy nhất, cho nên tội của tổ tông ảnh hưởng đến toàn thể con cháu.

5-H. Sau khi tổ tông phạm tội, Thiên Chúa có bỏ loài người không?

T. Thiên Chúa không bỏ mà còn hứa ban Đấng Cứu Thế đến để cứu chuộc loài người.

Tâm niệm :

Tốt từ đầu tốt đi,
Tốt đến khi hoàn tất.
Tốt từ cái nhỏ nhất,
Phẩm chất mới thật bền.

Thực hành :

Đã hứa là giữ lời,
Dù thiệt thòi đến mấy.
Hứa sao thì làm vậy,
Có Chúa thấy, Chúa khen.



Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

Ý chính:

.....

.....

.....

.....

.....

Cầu nguyện:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Chữ ký phụ huynh: .....

Bài 11
THIÊN CHÚA CHỌN TỔ PHỤ ABRAHAM



Thiên Chúa chuẩn bị cho con người đón nhận ơn cứu rỗi của Ngài cách nào? Trước hết, bằng cách giáo dục con người tìm kiếm Ngài. Dù tội lỗi làm con người lạc đường, lìa xa Thiên Chúa, Ngài vẫn không ngừng đến với con người và kêu gọi mỗi người gặp gỡ Ngài qua việc cầu nguyện. Đàng khác, vì được tạo dựng nên giống hình ảnh Thiên Chúa nên con người vẫn khát mong được thấy Ngài. Nỗi khát mong ấy đã thúc đẩy con người tìm kiếm Thiên Chúa qua các hình thức tôn giáo và đáp lại lời kêu gọi của Ngài bằng cầu nguyện.

Trải qua các thời đại, Thiên Chúa không ngừng lôi kéo con người về với Ngài và nâng đỡ những ai thành tâm tìm kiếm Ngài: Abel, Hênoch, Nôê và biết bao người tốt khác trong các tôn giáo trên thế giới cũng như tại Việt Nam ta.

Khi Việt Nam còn ở thời dã sử, với các vua Hùng, lịch sử cứu rỗi đã được ghi khá chính xác. Quãng 1800 năm trước công nguyên, Thiên Chúa đã chọn cụ Abraham để tạo nên một dân riêng, chuẩn bị cho Đấng Cứu Thế ra đời.

Khi được Thiên Chúa kêu gọi, cụ Abraham đã mau mắn vâng theo. Cụ đã để cho Thiên Chúa hoàn toàn làm chủ và dẫn dắt đời mình theo chương trình của Ngài. Dù gặp rất nhiều thử thách, cụ vẫn một lòng trung thành với Thiên Chúa và luôn vững tin vào lời hứa của Ngài.

Khi cụ Abraham được 100 tuổi, cụ bà Sara mới sinh ông Isaac. Ông Isaac lấy bà Rêbecca sinh ra ông Êsau và ông Giacob. Sau này ông Giacob được Thiên Chúa chúc lành và đổi tên là Israel. Ông Giacob sinh được 12 người con trai. Đó là 12 ông tổ của 12 chi tộc Israel sau này.



Lời Chúa nói với em

Đức Chúa phán với ông Abraham: "Hãy rời bỏ xứ sở, họ hàng và nhà cha ngươi, mà đi tới đất Ta sẽ chỉ cho ngươi. Ta sẽ làm cho ngươi thành một dân lớn và sẽ chúc phúc cho ngươi" (Sách Sáng thế 12,1-2a).

Bài học

1-H. Để thực hiện lời hứa cứu rỗi, trước tiên Thiên Chúa đã làm gì?

T. Thiên Chúa đã chọn ông Abraham để thành lập một dân riêng, chuẩn bị cho Đấng Cứu Thế đến.

2-H. Thiên Chúa hứa ban cho ông Abraham những gì?

T. Thiên Chúa hứa ban cho ông một miền đất phì nhiêu, một dòng dõi đông đảo, và từ dòng dõi ấy Đấng Cứu Thế sẽ ra đời.

3-H. Việc ông Abraham hiến dâng Isaac, người con trai duy nhất, là hình ảnh báo trước điều gì?

T. Là hình ảnh báo trước việc Chúa Cha trao ban Chúa Giêsu là Con Một của Ngài để cứu chuộc ta.

4-H. Ông Giacob là ai?

T. Ông Giacob là con ông Isaac và là tổ phụ dân Israel.

Tâm niệm :

Từng hơi con thở,
Đều nhớ Chúa luôn.
Dù vui, dù buồn,
Vẫn luôn cảm tạ.

Thực hành :

Yêu quê hương dân tộc,
Ta chăm học, chăm làm.



Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

❀ Ý chính:

.....

.....

.....

.....

.....

❀ Cầu nguyện:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Chữ ký phụ huynh: .....

Bài 12
LỄ VƯỢT QUA VÀ GIAO ƯỚC SINAI



Người con áp út của ông Giacob là Giuse bị các anh ghen ghét, bán sang Ai cập làm nô lệ. Thế nhưng Thiên Chúa đã quan phòng khiến ông được vua Ai cập chọn làm thủ tướng. Nhờ vậy, sau này ông Giuse đã cứu được cả nhà khỏi nạn đói và đưa họ sang Ai cập sinh sống.

400 năm sau, con cháu ông Giacob đã trở nên đông đảo, làm ăn phát đạt, khiến người Ai cập ghen tỵ. Vua Ai cập tìm cách tiêu diệt họ, bắt họ phải đi lao động khổ sai, còn trẻ nam sơ sinh của họ bị nhận xuống sông giết chết. Thiên Chúa đã chọn ông Môisen để giải cứu họ. Môisen yêu cầu mãi, vua Ai cập vẫn không chịu để cho dân Israel ra đi. Thiên Chúa đành dùng đến biện pháp mạnh nhất: Trong một đêm đã được báo trước, người Israel ăn thịt chiên với bánh không men, chuẩn bị lên đường.

Họ được lệnh lấy máu chiên bôi lên cửa làm dấu hiệu. Đêm ấy Thiên Chúa sai thiên thần giết chết các con trai đầu lòng của người Ai cập, từ hoàng tử đến thường dân. Riêng những nhà có ghi dấu máu chiên thì thiên thần Chúa vượt qua, không làm hại gì. Người Ai cập kinh hoàng, phải để cho dân Chúa ra đi .

Thế nhưng quân Ai cập lại đuổi theo. Thiên Chúa làm cho biển Đỏ khô cạn để người Israel đi qua, còn người Ai cập đuổi theo thì bị chết đuối. Hằng năm dân Israel long trọng mừng kỷ niệm này như ngày quốc khánh.



Lời Chúa nói với em

Giờ đây, nếu các ngươi thực sự nghe tiếng Ta và giữ giao ước của Ta, thì giữa hết mọi dân, các ngươi sẽ là dân riêng của Ta (Sách Xuất hành 19,5).



Bài học

1-H. Lễ Vượt qua của dân Israel là lễ gì?

T. Là lễ kỷ niệm việc Thiên Chúa cứu dân Israel khỏi ách nô lệ Ai Cập.

2-H. Lễ Vượt qua báo trước điều gì?

T. Lễ Vượt qua báo trước việc Chúa Giêsu chết và sống lại để cứu ta khỏi ách nô lệ tội lỗi.

3-H. Giao ước Sinai là gì?

T. Là cuộc cam kết giữa Thiên Chúa và dân Israel ở

núi Sinai. Tại đó, Thiên Chúa nhận Israel làm dân riêng và hứa sẽ che chở họ, còn dân thì hứa trung thành thờ phượng một mình Thiên Chúa và giữ trọn Luật Ngài ban.

4-H. Luật Thiên Chúa được tóm tắt trong những điều nào?

T. Được tóm tắt trong Mười điều răn:

Thứ nhất :Thờ phượng một Đức Chúa Trời và kính mến Người trên hết mọi sự.

Thứ hai : chớ kêu tên Đức Chúa Trời vô cớ.

Thứ ba : giữ ngày Chúa Nhật. [1]

Thứ bốn : thảo kính cha mẹ.

Thứ năm : chớ giết người.

Thứ sáu : chớ làm sự dâm dục.

Thứ bảy : chớ lấy của người.

Thứ tám : chớ làm chứng dối.

Thứ chín : chớ muốn vợ chồng người.

Thứ mười : chớ tham của người.

Mười điều răn ấy tóm về hai này mà chớ: Trước kính mến một Đức Chúa Trời trên hết mọi sự, sau lại yêu người như mình ta vậy.

---

[1] *Trong Sinai, Thiên Chúa dạy nghỉ ngày Thứ Bảy cuối tuần nhưng từ khi Chúa Giêsu sống lại vào ngày đầu tuần chúng ta nghỉ ngày đầu tuần và gọi là ngày Chúa Nhật.*

Tâm niệm :

Một là yêu Chúa ngày đêm,
Hai là yêu mến anh em thật lòng.

Thực hành :

Muốn được Chúa khen,
Tập rèn kiên nhẫn,
Chăm lo bổn phận,
Tấn tới không ngừng.



Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

Ý chính:

.....

.....

.....

.....

Cầu nguyện:

.....

.....

.....

.....

.....

Chữ ký phụ huynh: .....

Bài đọc thêm
LỊCH SỬ DÂN CHÚA THỜI CỰU ƯỚC



Vượt qua Biển Đỏ, dân Israel đến núi Sinai. Tại đây, qua trung gian của ông Môisen, Thiên Chúa đã lập một giao ước với dân Israel, gọi là giao ước Sinai.

Trong giao ước này, Thiên Chúa nhận Israel làm dân riêng và hứa sẽ luôn che chở họ. Về phần mình, dân Israel cam kết sẽ luôn trung thành với Thiên Chúa, chỉ thờ phụng một mình Ngài và tuân giữ mọi lệnh truyền của Thiên Chúa, tức là

Lề Luật, được Thiên Chúa tóm tắt trong 10 điều răn và khắc ghi trên hai bia đá.

Giao ước được ký kết với việc rảy máu các vật hy tế trên bàn thờ và trên toàn dân, để nói lên sự gắn bó mật thiết giữa Thiên Chúa và dân Ngài, như thể cùng chung một vận mệnh, một sự sống. Máu Giao ước Sinai báo trước máu Giao ước mới Chúa Giêsu sẽ đổ ra cho loài người được tha tội và được giao hoà với Thiên Chúa.

Với giao ước Sinai, Israel trở thành một dân thánh dành riêng cho Thiên Chúa. Họ có sứ mạng dâng lễ tế và loan báo cho các dân tộc biết đường lối cứu rỗi của Thiên Chúa.

Qua các biến cố Vượt qua, Xuất hành, ban Lề Luật và ký kết Giao ước, ông Môisen xuất hiện như hình ảnh báo trước rằng Chúa Giêsu sẽ cứu ta khỏi tội lỗi, sẽ ban cho ta luật mới và sẽ đổ máu giao hoà ta với Thiên Chúa. Ông Môisen còn là hình ảnh về Chúa Giêsu là Đấng trung gian duy nhất chuyển cầu cho ta trước mặt Chúa Cha.

Sau 40 năm được Thiên Chúa dẫn dắt trong sa mạc, cuối cùng dân Israel đã tới Đất Hứa. Hai trăm năm đầu lập cư tại đây, họ sống theo từng chi tộc, dưới sự lãnh đạo của Thiên Chúa. Những khi cần, Thiên Chúa đã chọn một người làm thủ lãnh để giúp dân chống ngoại xâm và sống trung thành với giao ước. Vị thủ lãnh cuối cùng là ngôn sứ Samuel, là một gương mẫu nổi bật về việc lắng nghe tiếng Chúa.

Vị vua đầu tiên của Israel là Saolê, thế nhưng rồi Thiên Chúa đã loại bỏ và chọn Đavid lên thay. Đavid là con út của Jêser, thuộc chi tộc Giuđa. Ông là một vị vua có tài. Ông đã dẹp

ngoại xâm, thống nhất đất nước, đặt thủ đô tại Giêrusalem, mở ra một giai đoạn cực thịnh cho lịch sử Israel. Đavid cũng là một vị vua đạo đức. Mặc dù ông có nhiều lỗi lầm nhưng luôn biết hối cải và vâng theo ý Chúa.

Vua Đavid có một đời sống cầu nguyện cá nhân sâu xa. Là người lãnh đạo, ông đã cầu nguyện cho dân và đã nhân danh dân mình mà cầu nguyện. Ông đã sáng tác nhiều thánh vịnh ca tụng Thiên Chúa và được coi là ông tổ của ngành thánh vịnh.

Trong lịch sử các vua, Đavid là vị vua đẹp lòng Thiên Chúa hơn hết (x.1Sm 13,14; 1V 14,8). Qua ngôn sứ Nathan, Thiên Chúa hứa sẽ cho ngôi báu của ông vững bền mãi mãi. Đây là lời Thiên Chúa hứa sẽ cho Đấng Cứu Thế phát xuất từ dòng dõi vua Đavid. Kể từ đó, niềm hy vọng Đấng Cứu Thế hướng về một vị "vua dân Do Thái" (Mt 2,2), "Con vua Đavid" (Mt 1,1 ; 9,27).

Vua Đavid mất, con là Salômon lên nối ngôi. Ông xây đền thờ Giêrusalem. Đền thờ này nhằm nhắc dân chúng nhớ đến sự thánh thiện và vinh quang của Thiên Chúa, đồng thời hướng dẫn dân chúng trên đường cầu nguyện, nhờ các cuộc hành hương và lễ hội hằng năm cũng như nhờ các lễ dâng hàng ngày.

Vua Salômon còn mở mang kinh tế, văn hoá, chính trị, đây là thời thái bình thịnh trị nhất trong các triều vua nhà Đavid. Vua Salômon rất nổi tiếng về khôn ngoan nhưng lại không được đạo đức và không trung thành với Thiên Chúa như vua cha. Ông sống xa hoa, lấy nhiều vợ ngoại giáo, để rồi khi về già đã đi theo họ mà thờ lạy tà thần. Hậu quả là sau khi ông chết, năm 931, mười chi tộc phía bắc đã nổi dậy, lập ra nước

Israel riêng, lấy Samaria là thủ đô. Con cháu nhà Đavid chỉ còn cai trị ở phía nam, gọi là nước Giuđa, với thủ đô Giêrusalem.

Kể từ thời phân ly trở đi, từ vua đến dân cả hai miền nam bắc ngày càng bất trung với Giao ước. Họ giữ đạo theo hình thức bề ngoài, chạy theo các ngẫu tượng, cúng bái tà thần. Xã hội đầy những bất công và bóc lột.

Trong thời gian ấy, Thiên Chúa đã sai các ngôn sứ đến để khuyên bảo dân chúng cả hai nước từ bỏ đường tội lỗi, ăn năn trở lại với Ngài, giữ lề luật và sống trung thành với Giao ước. Các ngôn sứ cũng loan báo Đấng Cứu Thế sẽ đến.

Thế nhưng dân chúng cả hai miền đã không hối cải. Họ bị mất nước và bị lưu đày.

Năm 721, nước Israel phía bắc bị đế quốc Asir tiêu diệt. Nhiều người bị bắt đi làm nô lệ. Năm 587, đến lượt nước Giuđa bị đế quốc Babylon tiêu diệt, dân chúng và cả vua quan đều bị lưu đày sang Babylon.

Bị lưu đày tan tác xa quê hương, không còn vua, không còn tổ quốc, không còn đền thờ, dân Chúa như rơi vào tuyệt vọng. Mọi sự đều tiêu tan. Họ như bị quẳng trở lại thời nô lệ mịt mù bên Ai cập thuở nào.

Nhờ ngôn sứ Êzêchiel đi theo dạy dỗ, an ủi, dân Chúa dần dần lấy lại niềm hy vọng. Họ hiểu ra tội lỗi của họ. Họ cũng hiểu ra rằng Thiên Chúa sửa phạt họ vì Ngài muốn họ quay trở về, sống trung thành với Giao ước. Ngài thanh tẩy họ để họ xứng đáng là dân thánh của Ngài. Họ chỉ còn sót lại một nhóm nhỏ, nhưng Thiên Chúa chí thánh là Đấng hằng sống, Ngài không bỏ họ trong cõi chết. Ngài sẽ đổ Thần Khí ban sự sống của

Ngài xuống trên họ. Họ sẽ được phục sinh và đổi mới. Thiên Chúa sẽ ghi khắc giao ước mới vào trong tim họ, sẽ thâu họp họ lại thành một dân mới để đem ánh sáng của Ngài đến cho muôn dân.

Năm 539 trước Chúa giáng sinh, vua Ba Tư là Kyrô chiếm được Babylon. Năm sau, ông liền cho phép những người Do Thái bị lưu đày trở về quê cũ của họ là Giuđa.

Trở về quê nhà, số người còn lại sau cuộc lưu đày đã quyết tâm sống trung thành với Lề Luật Chúa. Họ xây lại đền thờ Giêrusalem, cải cách đời sống tôn giáo (lúc này được gọi là Do thái giáo). Tuy nhiên họ vẫn không được độc lập. Ròng rã suốt 400 năm sau cuộc lưu đày, hết đế quốc Ba Tư lại đến đế quốc Hy lạp cai trị họ. Năm 166 trước Chúa giáng sinh, anh em nhà Maccabêô đã lãnh đạo toàn dân vùng lên khởi nghĩa và giành độc lập được khoảng 100 năm. Đến năm 63 trước Chúa giáng sinh, họ lại rơi vào tay đế quốc Rôma.

Bài 13
DÂN CHÚA MONG ĐỢI ĐẤNG CỨU THẾ



Dưới ách thống trị của ngoại bang, dân Do thái ngày đêm mong đợi Đấng Messia mà các ngôn sứ đã loan báo. Messia là tiếng Do thái, dịch sang tiếng Hy lạp là Kitô, nghĩa là Đấng được Thiên Chúa xức dầu thánh hiến để thi hành một sứ mạng Ngài giao phó, chẳng hạn như để chăn dắt cai trị dân Chúa (làm vua), để tế lễ (làm tư tế), hoặc để rao giảng lời Chúa (làm ngôn sứ). Tuy nhiên, đa số dân chúng lúc ấy chưa hiểu được vai trò đích thật của Đấng Messia là cứu chuộc loài người khỏi ách nô lệ tội lỗi. Bởi vậy, trước khi cho Đấng Cứu Thế đến, Thiên Chúa đã sai ông Gioan Tẩy Giả đi trước làm vị Tiền hô, chuẩn bị tâm hồn cho Dân Ngài.



Lời Chúa nói với em

Có tiếng người hô trong hoang địa: "Hãy dọn sẵn con đường cho Chúa, sửa lối cho thẳng để Ngài đi"
(Tin Mừng Luca 3,4b).



Bài học

1-H. Các ngôn sứ báo trước những gì về Đấng Cứu Thế?

T. Các ngôn sứ báo trước rằng/ Đấng Cứu Thế sẽ sinh ra từ dòng dõi vua David, sinh bởi một trinh nữ và sinh tại Bêlem; Ngài là người tôi trung của Thiên Chúa, được đầy tràn Thánh Thần; Ngài phải chịu nhiều đau khổ và chịu chết/ để cứu chuộc mọi người.

2-H. Cuối thời Cựu Ước, dân chúng mong đợi một Đấng Cứu Thế như thế nào?

T. Phần đông chỉ mong đợi Đấng Cứu Thế đến/ để cứu giúp họ về vật chất, và phục hồi một nước Israel hùng cường như thời vua David.

3-H. Có ai biết mong đợi Đấng Cứu Thế/ như là Đấng cứu chuộc loài người khỏi tội lỗi không?

T. Có những người nghèo của Thiên Chúa, tức là những người đơn sơ khiêm nhường, và thật lòng mến Chúa yêu người, như Đức Maria, thánh Giuse, ông bà Zacaria, cụ Simêon, bà Anna và một số người khác.

4-H. Trong năm Phụng vụ, mùa nào giúp ta sống lại tâm tình mong đợi Đấng Cứu Thế?

T. Mùa Vọng là thời gian giúp ta sống lại tâm tình mong đợi Đấng Cứu Thế đến trong đời ta và trong ngày tận thế.

Tâm niệm :

Giêsu, ôi Chúa thiên đường ,
Xin Ngài mau đến, muôn phương đón chờ.

Thực hành :

Chăm đọc học giỏi,
Hay hỏi biết nhiều.



Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

Ý chính:

.....

.....

.....

.....

.....

Cầu nguyện:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Chữ ký phụ huynh: .....

Phần III

ĐỜI SỐNG CẦU NGUYỆN

Bài 14
CẦU NGUYỆN LÀ GẶP GỠ THIÊN CHÚA





Tin vào Thiên Chúa là gắn bó trọn con người của ta với Thiên Chúa, hoàn toàn để Thiên Chúa làm chủ và hướng dẫn đời ta, đồng thời sẵn sàng đón nhận và vâng theo mọi điều Thiên Chúa phán dạy ta.

Cách tốt nhất để đạt được điều đó là cầu nguyện. Khi tạo dựng con người giống hình ảnh Ngài, Thiên Chúa đã đặt nơi đáy lòng mỗi người một nỗi khát khao Ngài. Nói được là Thiên Chúa ước mong con người khao khát Ngài. Cầu nguyện chính là sự gặp gỡ chan hoà giữa nỗi khát khao của Thiên Chúa mong con

người đến với Ngài là mạch suối sự sống, và nỗi khao khát của con người hằng khát vọng Thiên Chúa như cùng đích hạnh phúc của mình.



Lời Chúa nói với em

Lạy Thiên Chúa, Ngài là Chúa con thờ, ngay từ rạng đông con tìm kiếm Chúa. Linh hồn con đã khát khao Ngài. (Thánh vịnh 63,2a).



Bài học

1-H. Cầu nguyện là gì?

T. Cầu nguyện là nâng tâm hồn lên cùng Thiên Chúa để gặp gỡ, thưa chuyện và kết hiệp với Ngài.

2-H. Tại sao ta cần cầu nguyện?

T. Vì Thiên Chúa là nguồn sống của ta, chính Ngài hằng mời gọi và mong chờ ta tới gặp gỡ Ngài.

3-H. Muốn cầu nguyện sốt sắng ta cần làm gì?

T. Ta cần làm ba việc này:

- Một là dành thời giờ ưu tiên cho việc cầu nguyện;
- Hai là nài xin Chúa Thánh Thần đến giúp ta cầu nguyện;
- Ba là tin rằng Thiên Chúa đang lắng nghe và sẵn sàng nói chuyện với ta.

Tâm niệm :

Chúa hẹn giữa cõi lòng ,
Như căn phòng đóng kín.
Muốn chìm sâu cầu nguyện,
Hãy lắng quyện vào trong .

Thực hành :

Ba thương cầu nguyện hôm mai,
Bốn thương thánh lễ chẳng sai một tuần.



Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

❀ Ý chính:

.....

.....

.....

.....

❀ Cầu nguyện:

.....

.....

.....

.....

.....

Chữ ký phụ huynh: .....

Bài 15
NHỮNG HÌNH THỨC CẦU NGUYỆN



Cầu nguyện là một nhu cầu sống còn. Nếu không để Chúa Thánh Thần dẫn dắt, chúng ta sẽ lại rơi vào tình trạng nô lệ tội lỗi. "Ai cầu nguyện, chắc chắn sẽ được cứu rỗi, ai không cầu nguyện chắc chắn sẽ bị án phạt" (Thánh Anphongsô).

Cầu nguyện là sự sống của trái tim mới, nó phải làm cho ta sống động luôn. "Ta cần năng nhớ đến Chúa hơn là hít thở" (thánh Grêgôriô Nazianzênô). "Lạy Chúa, nếu lưỡi con không thể nói mọi lúc rằng con yêu mến Chúa, thì con muốn rằng mỗi lần con thở là mỗi lần trái tim con nói lên tình con yêu mến Chúa" (thánh Gioan Vianney).

Thiên Chúa dẫn đưa mỗi người theo cách Ngài muốn. Do đó, mỗi tín hữu sẽ đáp lời theo những biểu lộ cầu nguyện riêng. Tuy nhiên, truyền thống Kitô giáo vẫn nắm giữ ba hình thức chính của việc cầu nguyện là: Cầu nguyện thành lời, suy niệm và chiêm niệm. Nét chung cho cả ba cách ấy là sự hồi tâm thinh lặng. Nhờ sự tỉnh thức để nắm giữ Lời Chúa và để sống trước mặt Ngài, ba cách cầu nguyện ấy trở thành những nhịp mạnh của đời sống cầu nguyện. (1 Tx 5, 14-18)



Lời Chúa nói với em

Hãy cùng nhau đối đáp những bài thánh vịnh, thánh thi và thánh ca do Thánh Thần linh hứng; hãy đem cả tâm hồn mà ca hát chúc tụng Chúa (Thư Êphêsô 5,19).



Bài học

1-H. Ta có thể cầu nguyện bằng những cách nào?

T. Ta có thể cầu nguyện thành lời, cũng có thể suy niệm hoặc chiêm niệm trong thinh lặng.

2-H. Cầu nguyện thành lời là gì?

T. Là thưa lên với Chúa những lời chân thành tự đáy lòng, hoặc vừa đọc vừa suy theo những lời kinh/ mà tâm sự với Chúa.

3-H. Suy niệm là gì?

T. Là dùng trí khôn suy nghĩ những điều Chúa dạy,

hoặc những điều gặp trong cuộc sống, để tâm sự với Ngài.

4-H. Chiêm niệm là gì?

T. Là dùng tâm trí ngắm nhìn, lắng nghe, yêu mến và kết hiệp với Chúa trong lòng.



Tâm niệm :

Chiêm niệm:

Chúa ngự đây con nhìn chăm chú,
Rồi lặng thinh cho Chúa nhìn con.
Phút giây thôi cũng no tròn,
Chúa ơi mãi mãi ta còn yêu nhau.

Thực hành :

Ai ơi, ghi tạc lấy Lời,
Tâm thành nói lại cho đời cùng nghe.
Cả khi ta đứng, ta đi,
Cả khi thức ngủ gẫm suy không ngừng.



Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

Ý chính:

.....

.....

.....

.....

.....

Cầu nguyện:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

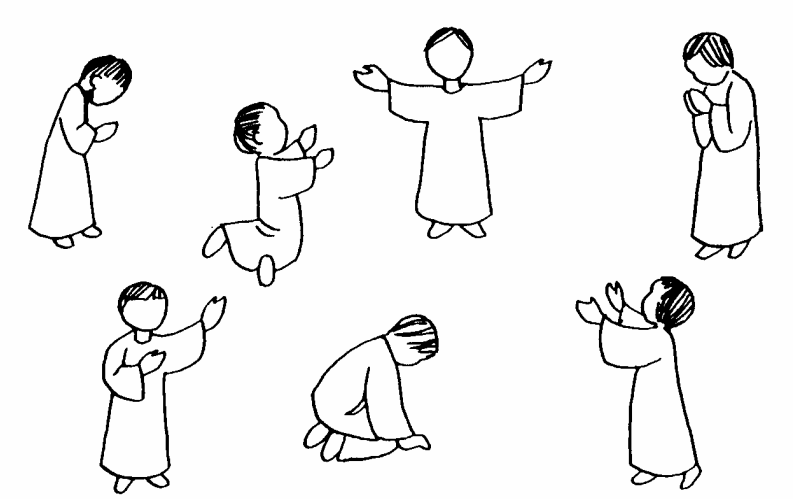
.....

.....

.....

Chữ ký phụ huynh: .....

Bài 16
NHỮNG TÂM TÌNH KHI CẦU NGUYỆN



Trong lễ Ngũ tuần, trước khi các môn đệ cảm nghiệm được Chúa Thánh Thần đổ xuống tràn đầy, Ngài đã hiện diện và hoạt động nơi họ rồi. Ngay cả trước khi ta nhận biết Thánh Thần, Ngài đã hướng dẫn ta cầu nguyện, phương chi khi ta đã tin nhận Ngài và xin Ngài dạy cho biết cầu nguyện, Ngài càng hoạt động nơi chúng ta mãnh liệt hơn.



Lời Chúa nói với em

Ngày lại ngày, con xin chúc tụng Chúa và ca ngợi Thánh Danh muôn thuở muôn đời (Thánh vịnh 145,2).



Bài học

1-H. Khi cầu nguyện, ta cần có những tâm tình nào?

T. Ta thờ lạy, chúc tụng, tạ ơn Chúa và cầu xin cho mình cũng như cho người khác.

2-H. Ta thờ lạy Chúa thế nào?

T. Ta sấp mình trước mặt Chúa, nhận biết mình thấp hèn tội lỗi, còn Thiên Chúa uy nghi cao cả đầy quyền năng.

3-H. Ta chúc tụng Chúa thế nào?

T. Ta nhận biết những hồng ân Chúa ban và ca tụng tình thương của Ngài.

4-H. Ta tạ ơn Chúa thế nào?

T. Ta tạ ơn Chúa mọi nơi, mọi lúc, trong mọi hoàn cảnh và nhất là khi cử hành thánh lễ.

5-H. Ta cầu xin Chúa những gì?

T. Với lòng trông cậy, ta xin cho mình được tha thứ, cho ý Chúa được nên trọn, cũng như xin những điều cần thiết cho mình và cho người khác.

Tâm niệm :

Hai ba người họp lại đâu,
Chúa đều ở đó nhận câu khẩn nài.

Thực hành :

Cầu cho sum họp một nhà,
Muôn dân nhận biết một Cha trên trời.



Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

❀ Ý chính:

.....

.....

.....

.....

.....

❀ Cầu nguyện:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Chữ ký phụ huynh: .....

Bài 17
GƯƠNG CẦU NGUYỆN TRONG CỰU ƯỚC



Chín chương đầu của sách Sáng thế mô tả Thiên Chúa muốn có quan hệ thân tình với con người. Ngài đã gọi con người : "Ngươi ở đâu?". Abel đã tiến dâng Ngài những con cừu đầu lòng của đàn vật. Hênoch đã kêu cầu danh thánh Chúa và bước đi với Ngài. Nôê dâng lễ vật kính Chúa đã được Chúa chấp nhận và chúc lành. Nôê cũng được coi là đại diện của biết bao người công chính trong tất cả các tôn giáo đã thành tâm cầu nguyện.

Bước sang lịch sử của dân được tuyển chọn, ta có những gương mẫu sáng chói về cầu nguyện: Abraham, Môisen, Đavid và các ngôn sứ...



Lời Chúa nói với em

Vua Đavid chúc tụng Chúa rằng: "Lạy Chúa, là Thiên Chúa Israel tổ phụ chúng con, xin dâng lên Ngài lời chúc tụng từ muôn thuở đến muôn ngàn đời"

(Sách 1 Sử biên niên 29,10).



Bài học

1-H. Những người lành thánh trong Cựu Ước/ đã nêu gương cầu nguyện thế nào?

T. Các ngài đã cầu nguyện trong tinh thần đức tin, với thái độ vâng phục, lòng kiên nhẫn và sự hy sinh quảng đại.

2-H. Ông Abraham đã cầu nguyện thế nào?

T. Ông Abraham đã luôn lắng nghe và làm theo ý Chúa, xây nhiều bàn thờ tế lễ Chúa, chuyển cầu cho người tội lỗi và hiến dâng cho Chúa cả con một của mình.

3-H. Ông Môisen đã cầu nguyện thế nào?

T. Ông Môisen đã được trực tiếp gặp gỡ Chúa, thường xuyên thưa chuyện thân mật với Ngài như với bạn hữu và nhiều lần chuyển cầu cho dân Chúa.

4-H. Vua Đavid đã cầu nguyện thế nào?

T. Vua Đavid đã chuyển cầu cho dân/ và nhân danh dân mình mà cầu nguyện; đặc biệt ông đã sáng tác nhiều Thánh vịnh/ để ca tụng và khẩn cầu Thiên Chúa.

5-H. Vì sao các thánh vịnh luôn là lời kinh quan trọng của Hội Thánh?

T. Vì các thánh vịnh có sức diễn tả/ và nuôi dưỡng tâm tình cầu nguyện của dân Chúa/ và giúp ta dễ kết hợp với Đức Kitô và Nhiệm thể Ngài.

Tâm niệm :

Cầu nguyện từng giây,
Đong đầy cuộc sống.

Thực hành :

Noi gương các bậc thánh nhân,
Chuyên phần cầu nguyện, chăm phần dựng xây.



Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

Ý chính:

.....

.....

.....

.....

.....

Cầu nguyện:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Chữ ký phụ huynh: .....

Bài 18

Luyện tính tốt

TRẬT TỰ VÀ ĐÚNG GIỜ



Lời Chúa nói với em

Đức Giêsu nói với các môn đệ: "Anh em hãy bảo họ ngồi thành từng nhóm khoảng năm mươi người một"
(Tin Mừng Luca 9,14).

Những thói quen tốt tập được từ nhỏ sẽ giúp ta thành công nhiều trong cuộc sống về sau. Quan trọng nhất là thói quen trật tự và đúng giờ.

Trong phép lạ hoá bánh ra nhiều, Chúa Giêsu bảo các Tông Đồ cho dân chúng ngồi thành từng nhóm 50 người, để dễ phát bánh, không ai chen lấn ai. Ăn xong, Ngài bảo họ phải thu dọn những gì còn thừa, kẻo phí đi.

Vào buổi sáng Phục sinh, Chúa Giêsu chỗi dậy từ cõi chết để hoàn tất mầu nhiệm Vượt qua. Đó là một công việc quan trọng biết bao! Thế mà trước khi rời ngôi mộ, Ngài vẫn không quên xếp gọn các khăn liệm và đặt vào chỗ của chúng. Đó là nhờ những thói quen tốt Đức Mẹ đã dạy cho Ngài từ nhỏ.

Chính Chúa Giêsu đã nêu gương cho ta về ngăn nắp, trật tự. Noi gương Ngài, ta cố gắng luôn ngăn nắp trong mọi sự, chu đáo từ điều nhỏ nhất, như trình bày trang vở sạch đẹp; ghi ngày tháng và đầu bài; chia phần đoạn rõ ràng; viết chữ ngay ngắn, đúng quy cách.

- Về đồ dùng: mỗi vật phải có một chỗ và vật nào chỗ ấy. Dùng xong, phải trả lại ngay vào chỗ của nó.

- Về thời giờ: Chúa Giêsu làm việc có giờ giấc. Trước khi ăn, Ngài luôn tạ ơn. Sáng sớm thức dậy và tối trước khi ngủ, bao giờ Ngài cũng cầu nguyện... Noi gương Chúa Giêsu, ta sống có giờ giấc: mỗi việc được định vào một giờ, và giờ nào việc ấy. Học ra học, chơi ra chơi, bất cứ lúc nào ta cũng cố gắng sống đẹp lòng Chúa.

Thánh Luy Gongzaga là một học sinh tốt. Một hôm cậu đang chơi bóng ngoài sân, thầy giáo hỏi:

- Nếu biết 5 phút nữa sẽ chết thì bây giờ con làm gì?

Luy đáp:

- Con vẫn tiếp tục chơi.

Dù Chúa đến thật bất ngờ, Luy vẫn luôn sẵn sàng, vì giờ nào cậu làm việc ấy.

Vài lời nhắn các học sinh,
Giờ nào việc ấy phân minh rõ ràng.

Em nhớ nhé, muốn thành công sau này, ngay từ hôm nay, em hãy tập sống ngăn nắp, trật tự và đúng giờ.



Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

Ý chính:

.....

.....

.....

.....

Cầu nguyện:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Chữ ký phụ huynh: .....

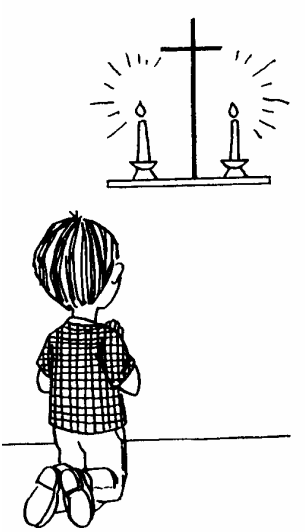
Phần IV

MƯỜI ĐIỀU RĂN

Bài 19

ĐIỀU RĂN THỨ NHẤT (PHẦN 1)

KÍNH MẾN THIÊN CHÚA TRÊN HẾT MỌI SỰ



Bổn phận phải tin kính, tôn thờ và yêu mến Thiên Chúa là điều răn thứ nhất và quan trọng nhất trong mười điều răn. Tất cả các điều răn khác đều tuỳ thuộc vào đó.

Những thế kỷ trước, lòng tin của người tín hữu Việt Nam rất vững chắc, nhờ học giáo lý kỹ lưỡng. Nửa sau thế kỷ 20, việc học giáo lý bị kém sút cho nên nhiều tín hữu không hiểu rõ điều mình tin, nhiều tín hữu lây nhiễm những mê tín ngoại giáo: tử vi, bói toán, coi ngày giờ, cầu cơ... Đó là những tội nghịch đức tin và nghịch điều răn thứ nhất.



Lời Chúa nói với em

Ngươi phải yêu mến Chúa, Thiên Chúa của ngươi, hết lòng, hết linh hồn và hết trí khôn ngươi. Đó là điều răn quan trọng nhất và điều răn thứ nhất

(Tin Mừng Matthêô 22,37-38).



Bài học

1-H. Điều răn thứ nhất dạy ta những gì?

T. Điều răn thứ nhất dạy ta tin kính, trông cậy, yêu mến Thiên Chúa/ và chỉ thờ phượng một mình Ngài mà thôi.

2-H. Ta phải tin kính Thiên Chúa thế nào?

T. Ta phải tin kính Thiên Chúa với tất cả lòng thành, không nghi ngờ hoặc chối bỏ/ những gì Thiên Chúa đã phán truyền/ và Hội Thánh dạy phải tin.

3-H. Ta phải trông cậy Thiên Chúa thế nào?

T. Ta phải trông cậy vững vàng, luôn phó thác mọi sự trong tay Thiên Chúa/ và mong đợi Ngài ban phúc lành ở đời này cũng như đời sau.

4-H. Ta phải yêu mến Thiên Chúa thế nào?

T. Ta phải yêu mến Thiên Chúa hết lòng, hết sức, trên hết mọi sự/ và mau mắn làm theo ý Thiên Chúa/ để đáp lại tình Ngài thương ta.

5-H. Ta phải thờ phượng Thiên Chúa thế nào?

T. Ta phải suy phục, tôn thờ, chúc tụng và tạ ơn Thiên Chúa với hết lòng thành kính.

Tâm niệm :

Ta yêu mến Chúa dạt dào,
Và yêu đồng loại khác nào Chúa yêu.

Tâm niệm :

Chu toàn ý Chúa cho nên
Lời Ngài ta đọc thường xuyên mỗi ngày.



Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

Ý chính:

.....

.....

.....

Cầu nguyện:

.....

.....

.....

.....

.....

Chữ ký phụ huynh: .....

Bài 20
ĐIỀU RĂN THỨ NHẤT (PHẦN 2)
THỜ PHƯỢNG THIÊN CHÚA



Các nhân đức quy về Thiên Chúa (tin, cậy, mến) định hướng và đem lại sức mạnh cho đời sống luân lý của ta. Trước hết, đức mến thúc giục ta trả lại cho Thiên Chúa tất cả những gì ta mắc nợ Ngài theo lẽ công bằng. Nói rõ hơn, vì ta là thụ tạo được Thiên Chúa dựng nên, ta cần phải biết tôn thờ phụng sự một mình Ngài.

Người công giáo dùng hai tiếng "thờ phượng" để diễn tả thái độ suy phục tuyệt đối của thụ tạo trước Đấng Tạo Hoá. Đối với các thụ tạo, như Đức Mẹ, các thánh, các bậc tổ tiên..., dù đáng yêu đáng mến đến đâu, ta chỉ tôn kính chứ không thờ phượng như thờ phượng Thiên Chúa .



Lời Chúa nói với em

Ngươi phải bái lạy Chúa là Thiên Chúa của ngươi và phải thờ phượng một mình Ngài mà thôi
(Tin Mừng Matthêô 4,10b).



Bài học

1-H. Trong các việc thờ phượng, việc nào hoàn hảo nhất?

T. Chính là việc cử hành thánh lễ, vì trong đó, ta kết hợp với hy lễ của Chúa Giêsu mà dâng lên Thiên Chúa Cha/ bản thân, cuộc sống và mọi việc ta làm.

2-H. Có những tội nào nghịch với đức tin?

T. Có những tội này : Một là cố tình chẳng tin những điều Chúa dạy ; hai là hổ thẹn hay sợ mà không dám sống đạo ; ba là gia nhập những bè phái nghịch đạo ; bốn là chối đạo.

3-H. Có những tội nào nghịch với đức cậy?

T. Có ba tội này : Một là ỷ vào tình thương của Chúa mà không làm lành lánh dữ ; hai là cậy sức mình thái quá ; ba là thất vọng mà buông theo đường tội lỗi.

4-H. Có những tội nào nghịch với đức mến?

T. Nói chung mọi tội đều nghịch đức mến Chúa, nhưng cách riêng có hai điều: Một là quá ham mê

chức quyền của cải thế gian mà lãng quên Thiên Chúa ; hai là phóng túng theo thú vui xác thịt.

5-H. Có những tội nào nghịch với đức thờ phượng?

T. Có những tội này :

- Một là thờ tà thần và các loài thụ tạo,
- Hai là mê tín dị đoan và làm việc ma thuật,
- Ba là cố tình thử thách Thiên Chúa,
- Bốn là phạm sự thánh,
- Năm là buôn thần bán thánh,
- Sáu là chối bỏ Thiên Chúa,
- Bảy là cho rằng con người không thể biết gì về Thiên Chúa.

6-H. Ta có thờ Đức Mẹ và các thánh không?

T. Không, vì Đức Mẹ và các thánh đều là loài thụ tạo nên ta chỉ kính chứ không thờ.

Tâm niệm :

Một lòng thờ Chúa tối cao,
Mình Ngài duy nhất chứ nào còn ai !

Thực hành :

Cần yêu mến tự lòng ta
Bằng không đạo đức chỉ là trò chơi.



Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

Ý chính:

.....

.....

.....

.....

.....

Cầu nguyện:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

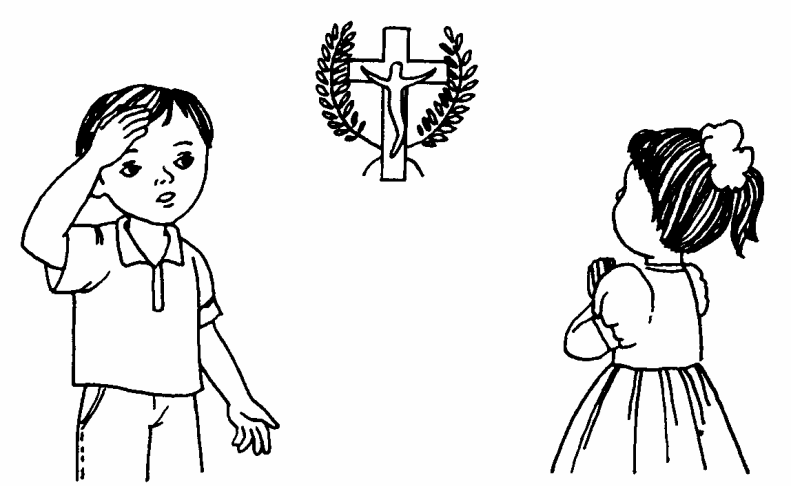
.....

.....

.....

Chữ ký phụ huynh: .....

Bài 21
ĐIỀU RĂN THỨ HAI
TÔN KÍNH DANH THIÊN CHÚA



Cũng như người Việt nam, đối với người Do Thái, tên gọi rất quan trọng. Tên tượng trưng cho người, tên tức là người. Theo nghĩa đó, khi bày tỏ cho con người biết Danh thánh Ngài, Thiên Chúa trao phó cho con người mầu nhiệm về bản thân Ngài, như một lời tâm sự. Giavê, Đấng Tối cao, Giêsu Kitô, và bao nhiêu Danh hiệu khác... Tên của Thiên Chúa cũng thánh thiện như chính Thiên Chúa, cho nên ta cần tôn trọng. Chỉ được kêu cầu hoặc nại đến tên Thiên Chúa khi cần thiết và chính đáng.



Lời Chúa nói với em

Ngươi không được dùng danh Chúa, Thiên Chúa của ngươi, một cách bất xứng (Sách Xuất hành 20,7a).



Bài học

1-H. Điều răn thứ hai dạy ta những gì?

T. Điều răn thứ hai dạy ta tôn kính Danh Thiên Chúa, vì Danh Thiên Chúa là thánh.

2-H. Có những tội nào nghịch điều răn thứ hai?

T. Có những tội này :

- Một là dùng Danh thánh Thiên Chúa, Chúa Giêsu, Đức Mẹ và các thánh cách bất xứng;

- Hai là không giữ những điều đã thề hứa nhân danh Thiên Chúa;

- Ba là nói phạm đến Thiên Chúa và Hội Thánh;

- Bốn là lấy Danh Thiên Chúa làm chứng cho một điều gian dối.

3-H. Việc đặt tên thánh khi lãnh bí tích Rửa tội có ý nghĩa gì?

T. Có hai ý nghĩa này :

- Một là ta được chính thức có tên trong Hội Thánh;

- Hai là ta có ý xin vị thánh bổn mạng chuyển cầu, đồng thời cố gắng noi gương nhân đức của ngài.

4-H. Để tôn vinh Danh Thiên Chúa trong mọi sự, ta nên làm gì?

T. Ta nên làm dấu thánh giá khi khởi đầu ngày mới, khởi đầu mọi kinh nguyện cũng như mọi việc làm.

Tâm niệm :

Yêu ai ta nhớ tên hoài,
Yêu Ngài ta tạc tên Ngài trong tim.

Thực hành :

Cả khi làm việc học hành,
Vẫn hằng ca ngợi vinh danh Chúa Trời.



Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

Ý chính:

.....

.....

.....

.....

Cầu nguyện:

.....

.....

.....

.....

Chữ ký phụ huynh: .....

Bài 22
ĐIỀU RĂN THỨ BA
THÁNH HÓA NGÀY CHÚA NHẬT



Sau một tuần đi học hoặc đi làm, ta thích có một ngày nghỉ để giải trí, để sum họp gia đình, để thăm viếng bạn bè. Điều đó cũng là do ý Thiên Chúa muốn. Thiên Chúa muốn ta dùng ngày nghỉ hằng tuần để thờ phượng Ngài.

Xưa kia, người Do Thái nghỉ ngày Sabath (ngày thứ bảy cuối tuần) để kính nhớ Thiên Chúa đã hoàn tất công việc tạo dựng. Từ khi Đức Kitô sống lại vào ngày đầu tuần, các Kitô hữu

chọn ngày đầu tuần để mừng cuộc Phục sinh của Chúa và gọi đó là ngày Chúa nhật, tức là ngày của Chúa.



Lời Chúa nói với em

Ngươi hãy nhớ ngày thứ bảy lễ nghỉ, mà coi đó là ngày thánh (Sách Xuất hành 20,8).



Bài học

1-H. Điều răn thứ ba dạy ta những gì?

T. Điều răn thứ ba dạy ta thánh hoá ngày Chúa nhật/ và các ngày lễ buộc.

2-H. Ta phải làm gì để thánh hoá những ngày ấy?

T. Ta phải tham dự thánh lễ, nghỉ việc xác và làm các việc lành.

3-H. Ta phải tham dự thánh lễ Chúa nhật thế nào cho đúng luật Hội Thánh?

T. Ta phải tích cực tham dự thánh lễ từ đầu đến cuối. Ai cố tình bỏ lễ mà không có lý do chính đáng/ thì mắc lỗi nặng.

4-H. Khi có lý do chính đáng/ không tham dự thánh lễ Chúa nhật được/ thì làm sao?

T. Ta cần bù lại bằng cách cầu nguyện và làm các việc lành để thánh hoá ngày ấy.

Tâm niệm và thực hành :

Chúa nhật ngày của Chúa ta,
Nghỉ ngơi thăm viếng cùng là tôn vinh.
Loan truyền tin Chúa phục sinh,
Và vui phó thác trong tình Chúa thương.



Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

❀ Ý chính:

.....

.....

.....

.....

.....

❀ Cầu nguyện:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Chữ ký phụ huynh: .....

Bài 23
ĐIỀU RĂN THỨ BỐN (PHẦN 1)
THẢO KÍNH CHA MẸ



Ngày tết, ngày bổn mạng của cha mẹ, ngày kỷ niệm lễ cưới của cha mẹ, anh chị em rủ nhau cầu nguyện, làm bó hoa thiêng liêng, làm quà biếu cha mẹ, tới chúc mừng cha mẹ. Đó là những việc rất đẹp lòng Thiên Chúa, vì Thiên Chúa muốn ta phải tỏ lòng biết ơn cha mẹ. Điều răn thứ tư là điều đầu tiên trong luật yêu người, dạy ta về đạo hiếu, về sự thảo kính cha mẹ, bởi vì:

Công cha như núi Thái Sơn
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.

Người con có hiếu luôn biết vâng lời, giúp đỡ cha mẹ, yêu thương anh chị em và cố gắng học tập nên người để đền đáp công ơn cha mẹ.



Lời Chúa nói với em

Kẻ làm con, hãy vâng lời cha mẹ theo tinh thần của Chúa, vì đó là điều phải đạo (Thư Êphêsô 6,1).



Bài học

1-H. Điều răn thứ tư dạy ta những gì?

T. Điều răn thứ tư dạy ta phải thảo kính cha mẹ, sống đúng bổn phận mình trong gia đình, trong Hội Thánh[2] và ngoài xã hội.

2-H. Vì sao ta phải thảo kính cha mẹ?

T. Ta phải thảo kính cha mẹ, vì cha mẹ có công sinh thành, dưỡng dục ta, và thay quyền Chúa để săn sóc phần hồn phần xác cho ta.

3-H. Để tỏ lòng thảo kính cha mẹ, ta phải làm những gì?

---

[2] *Bổn phận trong Hội Thánh sẽ học ở năm 3, bài 7 (câu 7) và bài 13 (câu 4)*

T. Ta phải làm những việc này:

- Một là phải tôn kính, biết ơn/ và vâng lời cha mẹ trong những điều chính đáng;

- Hai là khi cha mẹ còn sống, phải lo cho các ngài về phần xác cũng như phần hồn;

- Ba là khi cha mẹ qua đời, phải lo việc an táng, cầu nguyện và xin lễ cho các ngài.

4-H. Anh chị em trong gia đình có bổn phận gì đối với nhau?

T. Anh chị em trong gia đình phải biết kính trên nhường dưới, yêu thương, giúp đỡ và đùm bọc lẫn nhau.

Tâm niệm :

Lòng ghi ơn mẹ ơn cha,
Hy sinh chịu khó cho ta học hành.

Thực hành :

Mẹ cha vất vả long đong,
Em giúp một tí đẹp lòng mẹ cha.



Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

Ý chính:

.....

.....

.....

.....

.....

Cầu nguyện:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Chữ ký phụ huynh: .....

Bài 24
ĐIỀU RĂN THỨ BỐN (PHẦN 2)
BỔN PHẬN ĐỐI VỚI GIA TỘC, QUỐC GIA VÀ XÃ HỘI



Lòng yêu mến cha mẹ dạy ta yêu mến ông bà, nhớ ơn tổ tiên. Càng yêu mến và biết ơn tổ tiên, ông bà, cha mẹ, ta càng phải thờ phượng kính mến Thiên Chúa, và càng kính mến Thiên Chúa lại càng phải thảo hiếu với cha mẹ, ông bà.

Những gia đình do cùng một vị tổ tiên sinh ra họp thành gia tộc. Lòng kính nhớ tổ tiên giúp nối kết tình thân mật giữa những người trong cùng một gia tộc, để thêm yêu thương nhau, nhắc nhở nhau noi gương người xưa mà sống tốt lành cho đẹp lòng Thiên Chúa. Lòng hiếu thảo đối với Thiên Chúa là lòng

hiếu thảo cao nhất và dạy ta yêu mến mọi người vì mọi người đều là anh em con một Cha.

Người công giáo Á đông có thể bày tỏ lòng kính nhớ tổ tiên theo cách Á đông, tức là cúng lễ gia tiên. Tuy nhiên, phải loại bỏ những chi tiết không hợp với đức tin công giáo.



Lời Chúa nói với em

Ai không yêu thương người anh em mà họ trông thấy, thì không thể yêu mến Thiên Chúa mà họ không trông thấy (Thư 1 Gioan 4,20b).



Bài học

1-H. Ta có bổn phận gì đối với những người trong gia tộc?

T. Ta có bổn phận kính trọng, yêu mến, biết ơn, giúp đỡ và cầu nguyện cho mọi người trong gia tộc.

2-H. Người Công giáo tưởng nhớ công ơn tổ tiên bằng cách nào?

T. Bằng cách cầu nguyện, dâng lễ và cũng có thể cúng lễ gia tiên theo truyền thống dân tộc.

3-H. Điều răn thứ tư còn dạy ta điều gì?

T. Điều răn thứ tư còn dạy ta kính mến, vâng lời thầy cô, các giới chức đạo đời và yêu mến tổ quốc.

4-H. Ta phải có thái độ nào đối với người nước ngoài?

T. Ta phải coi người nước ngoài như anh chị em, biểu lộ lòng hiếu khách, tôn trọng quyền lợi chính đáng của họ và duy trì tình thân hữu giữa các dân tộc.

Tâm niệm :

Này trong gia tộc thân tình,
Ông bà nội ngoại còn sinh họ hàng:
Có trên có dưới rõ ràng,
Mến yêu giúp đỡ, kính nhường hẳn hoi.

Thực hành :

Càng yêu mến Chúa Kitô,
Càng lo xây đắp cơ đồ Việt Nam.



Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

❀ Ý chính:

.....

.....

❀ Cầu nguyện:

.....

.....

.....

Chữ ký phụ huynh: .....

Bài 25

ĐIỀU RĂN THỨ NĂM
TÔN TRỌNG SỰ SỐNG



Gia đình, gia tộc, quốc gia, xã hội... đều vì con người, tức là vì sự sống và tình yêu thương. Điều răn thứ năm dạy ta tôn trọng sự sống. Sự sống con người có giá trị linh thánh, không một ai, dù ở bất cứ hoàn cảnh nào, có quyền trực tiếp hủy diệt một con người vô tội.

Anh em đã nghe Luật dạy người xưa rằng: Không được giết người; ai giết người, thì đáng bị đưa ra tòa
(Tin Mừng Matthêô 5,21).



Bài học

1-H. Điều răn thứ năm dạy ta những gì?

T. Điều răn thứ năm dạy ta tôn trọng sự sống tự nhiên và siêu nhiên/ của mình cũng như của người khác.

2-H. Tôn trọng sự sống tự nhiên là thế nào?

T. Là giữ gìn sức khoẻ, giữ vệ sinh chung, bảo vệ sự sống con người, không làm hại đến mạng sống như: giết người, say rượu, dùng ma túy, gây thương tích cho mình hay cho người khác.

3-H. Tôn trọng sự sống siêu nhiên là thế nào?

T. Là quan tâm tới lợi ích của linh hồn mình và người khác, quyết tâm tránh xa tội lỗi và gương xấu, chăm lo cầu nguyện và luyện tập nhân đức.

4-H. Vì sao ta phải tôn trọng và bảo vệ sự sống con người?

T. Bởi vì sự sống con người là ân huệ Thiên Chúa ban, chỉ có Ngài là chủ và có quyền trên sự sống.

5-H. Có những tội nào nghịch điều răn thứ năm?

T. Có những tội này:

- Một là cố ý giết người hoặc gây thương tích cho người ta

- Hai là tự sát;

- Ba là phá thai và cộng tác vào việc phá thai;

- Bốn là làm chết êm dịu;

- Năm hờn giận, ghen ghét, óan thù lẫn nhau và ước mong cho người ta mắc phải hoạn nạn

- Sáu là làm gương xấu lôi kéo người khác phạm tội.

Tâm niệm :

Chúa truyền yêu hết mọi người,
Nguyện cầu cho cả những ai địch thù.

Thực hành :

Một là kính trọng bản thân,
Hai là kính trọng người gần kẻ xa.
Nói năng ý nhị mặn mà,
Dịu dàng lịch thiệp thật là dễ thương.



Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

Ý chính:

.....

.....

.....

.....

.....

Cầu nguyện:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Chữ ký phụ huynh: .....

Bài 26
ĐIỀU RĂN THỨ SÁU
SỐNG KHIẾT TỊNH



Con người được dựng nên có nam có nữ. Mỗi bên có những ưu điểm và những khác biệt, không những về tâm hồn mà cả về thể xác. Đó là giới tính. Giới tính có ảnh hưởng trên toàn bộ cuộc sống của từng người. Mỗi người cần biết vui vẻ đón nhận giới tính của mình, coi đó như là một khả năng Thiên Chúa ban để mình đáp ứng ơn gọi làm người.

Thiên Chúa đã muốn cho có hai giới tính khác nhau và thu hút lẫn nhau để cuộc sống được thêm phong phú và tốt đẹp. Hai bên đều cùng một phẩm giá như nhau và đều là hình ảnh Thiên Chúa, vì thế ta cần biết tôn trọng những người khác giới.

Hai giới tính khác biệt nhau và bổ túc cho nhau để giúp con người có thể chu toàn trách nhiệm hôn nhân và phát huy đời sống gia đình.

Khiết tịnh là biết làm chủ bản thân theo ý Thiên Chúa muốn cho mỗi người trong bậc sống mình về mặt giới tính. Bởi vậy, dù đã cam kết sống độc thân, dù chưa lập gia đình hay đã có gia đình, mỗi Kitô hữu đều có trách nhiệm sống khiết tịnh để biểu lộ tình yêu hiến thân trọn vẹn của Đức Kitô theo bậc sống mình.



Lời Chúa nói với em

Thân xác con người không phải để gian dâm, mà để phụng sự Chúa, vì Chúa làm chủ thân xác
(Thư 1 Côrinthô 6,13b).



Bài học

1-H. Điều răn thứ sáu dạy ta những gì?

T. Điều răn thứ sáu dạy ta sống khiết tịnh tuỳ theo bậc sống của mình.

2-H. Có những tội nào phạm đến đức khiết tịnh?

T. Có những tội này:

- Một là nhìn ngắm, tưởng nghĩ, nói hoặc viết những điều dâm ô, thô tục;

- Hai là xem, phổ biến hoặc sản xuất sách báo, phim ảnh khiêu dâm;

- Ba là tìm thú vui nhục dục bên ngoài cuộc sống hôn nhân, một mình hoặc với người khác.

3-H. Ta cần phải làm gì để sống đức khiết tịnh?

T. Ta cần phải:

- Một là năng cầu nguyện, và xưng tội, rước lễ;
- Hai là sống tiết độ và ăn ở nết na;
- Ba là siêng năng làm việc, tránh nhậu nhẹt say sưa;
- Bốn là không giao thiệp hoặc làm bạn với kẻ xấu nết.

Tâm niệm :

Luật xưa cấm việc dâm ô,
Chúa còn cấm cả ước mơ chẳng lành.

Thực hành :

Một đời tươi sáng ai ơi,
Nghĩ điều đoan chính, nói lời nết na.
Mắt nhìn cao đẹp bao la,
Đứng ngồi, phục sức thật là đoan trang.





Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

Ý chính:

.....

.....

.....

.....

.....

Cầu nguyện:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Chữ ký phụ huynh: .....

Bài 27
ĐIỀU RĂN THỨ BẢY
SỐNG CÔNG BẰNG



Điều răn thứ bảy dạy về đức công bằng theo cả hai nghĩa:

- Công bằng giao hoán: tôn trọng của cải người khác.

- Công bằng xã hội: sử dụng của cải trong tình liên đới với mọi người.

Theo ý Thiên Chúa, mọi người đều có quyền sở hữu. Mỗi người ít nhất phải có đủ của cải để lo cho sự sống của mình và gia đình. Nếu quá thiếu thốn, người ta sẽ khó sống xứng đáng là người, sẽ không đủ tự lập và bị mất tự do. Ta cần tìm của cải một cách lương thiện, chẳng hạn do làm việc, buôn bán, được

trao tặng hoặc thừa kế. Những của cải chiếm được cách bất lương, như do lừa đảo, trộm cắp, thì không phải là tài sản thuộc quyền của ta.

Ta có quyền đòi người khác phải tôn trọng tài sản của ta, đồng thời, ta phải tôn trọng tài sản của người khác. Khi có trách nhiệm trông nom hay sử dụng tài sản của người khác, ta phải cẩn thận như đối với tài sản của ta. Ta cũng phải biết tôn trọng của chung. Mượn của ai, phải trả lại đúng hẹn. Lượm được của gì, phải trao trả cho chủ của. Ai chiếm đoạt của kẻ khác cách bất công, thì buộc phải trả lại, nếu vì lỗi mình mà làm thiệt hại của cải người khác, thì phải bồi thường.



Lời Chúa nói với em

Ngươi không được trộm cắp

(Sách Xuất hành 20,15).



Bài học

1-H. Điều răn thứ bảy dạy ta những gì?

T. Điều răn thứ bảy dạy ta sống công bằng theo hai nghĩa:

- Một là tôn trọng của cải người khác;

- Hai là sử dụng của cải trong tinh thần liên đới/ và chia sẻ với mọi người.

2-H. Tôn trọng của cải người khác là thế nào?

T. Là không được lấy hay giữ của người khác cách bất công/ và không được làm hư hại của người khác.

3-H. Tội lấy của người khác cách bất công là những tội nào?

T. Là những tội này:

- Một là trộm cướp;

- Hai là gian lận;

- Ba là cho vay ăn lời quá đáng;

- Bốn là hối lộ hoặc lấy của chung;

- Năm là đầu cơ tích trữ hoặc bắt chẹt người tiêu dùng.

4-H. Tội giữ của người khác cách bất công là những tội nào?

T. Là những tội này:

- Một là không trả nợ;

- Hai là không hoàn lại của đã mượn hay lượm được;

- Ba là trả tiền công không công bằng;

- Bốn là trốn thuế;

- Năm là chứa chấp của gian.

5. H. Sử dụng của cải trong tinh thần liên đới và chia sẻ/ là thế nào?

T. Là biết chia sẻ của cải vật chất cho những người

nghèo đói, túng thiếu, đồng thời biết tôn trọng và bảo vệ môi trường.

Tâm niệm :

Lòng người ham hố đảo điên,
Dễ tôn của cải bạc tiền làm vua.
Ta nên sáng suốt phòng ngừa,
Mà dùng của cải cho vừa ý Cha.

Thực hành :

Của ai trả nấy,
Đừng lấy của ai.



Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

Ý chính:

.....

.....

.....

Cầu nguyện:

.....

.....

.....

.....

.....

Chữ ký phụ huynh: .....

Bài 28
ĐIỀU RĂN THỨ TÁM
SỐNG TRONG SỰ THẬT



Người Á đông rất trọng chữ tín, vì họ nhận thấy rằng người ta chỉ có thể sống hạnh phúc với nhau nếu biết nói sự thật, giữ đúng lời hứa và tôn trọng danh dự của nhau.

Khi dạy ta "chớ làm chứng dối", Thiên Chúa muốn ta luôn sống trong sự thật, vì Ngài chính là sự thật và là nguồn mạch mọi sự thật. Có sống theo sự thật, ta mới xứng đáng là con của Thiên Chúa chân thật và là môn đệ của Chúa Giêsu, Đấng đã phán: "Ta là sự thật".

Là người Kitô hữu, chúng ta quyết sống theo sự thật để làm chứng cho Thiên Chúa là Đấng chân thật.



Lời Chúa nói với em

Có thì phải nói có, không thì phải nói không
(Tin Mừng Matthêô 5,37a).



Bài học

1-H. Điều răn thứ tám dạy ta những gì?

T. Điều răn thứ tám dạy ta sống thành thật, làm chứng cho sự thật/ và tôn trọng danh dự mọi người.

2-H. Ta phải sống thành thật thế nào?

T. Ta luôn sống thẳng thắn, không gian dối trong lời nói cũng như việc làm, nhưng khi có điều lương tâm buộc giữ kín, thì phải nói cách thận trọng để điều ấy khỏi bị tiết lộ ra.

3-H. Ta phải làm chứng cho sự thật thế nào?

T. Ta phải tuyên xưng và làm chứng về đức tin của mình trong mọi hoàn cảnh, để mọi người được biết chân lý.

4-H. Ta phải tôn trọng danh dự người khác thế nào?

T. Ta phải nghĩ tốt cho mọi người, không nói xấu ai, và không tiết lộ điều lỗi của người khác/ khi không có luật lệ hay ích chung đòi buộc.

5-H. Có những tội nào nghịch với điều răn thứ tám?

T. Có những tội này:

- Một là làm chứng gian;
- Hai là nói dối, vu khống, cáo gian;
- Ba là nói hành, nói xấu làm mất danh dự người khác;
- Bốn là tán dương người khác khi họ làm điều xấu;
- Năm là không làm chứng cho sự thật.

Tâm niệm :

Chúa là Cha chân thật,
Em là con chân thành.

Thực hành :

Sự thật sẽ giải phóng ta,
Nên ta quyết sống thật thà thẳng ngay.
Nghĩ điều đúng, nói điều hay,
Dùng lời chân thật mà xây tình người.



Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

Ý chính:

.....

.....

.....

.....

.....

Cầu nguyện:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Chữ ký phụ huynh: .....

Bài 29
ĐIỀU RĂN THỨ CHÍN
SỐNG TRONG SẠCH TỪ TRONG ƯỚC MUỐN



Mọi sự đã được Thiên Chúa dựng nên thật tốt đẹp, để hướng lòng ta về với Chúa. Bao lâu còn nằm trong trật tự Thiên Chúa muốn, mọi sự còn tốt đẹp. Thế nhưng tội lỗi đã xuất hiện làm đảo lộn trật tự, khiến cho nhiều thụ tạo trở thành hấp lực cuốn hút con người ra xa Thiên Chúa.

Người Kitô hữu cần đặt mọi sự vào lại trong trật tự Thiên Chúa muốn. Họ cần có tư tưởng và ước muốn ngay chính để hành động ngay chính. Những chuyện gian dâm, những lời thô tục, nhảm nhí, cợt nhả, đều không xứng cho người Kitô hữu

nhắc tới (x. Ep 5,3). Phải gìn giữ các giác quan và lòng ước muốn: "Ai nhìn người nữ để thoả lòng dục thì đã ngoại tình với nó trong lòng" (Mt 5,28). Người Kitô hữu được mời gọi sống khiết tịnh từ trong tư tưởng và ước muốn.

Ngày nay có những phim ảnh, sách báo, thời trang lố lăng và nhiều hình thức quảng cáo nhằm khai thác những dục vọng hạ đẳng của con người, cùng với bao nhiêu gương xấu khác đang thường xuyên đập vào mắt, vào tai ta, khiến lòng ta dễ bị dao động. Lắm khi ta cảm thấy mình thật yếu đuối, tưởng chừng không chống nổi các cám dỗ. Thế nhưng ta biết rằng với ơn Chúa và với cố gắng bản thân, ta nhất định thắng. Ngày nào bạn còn làm chủ đôi mắt và trí tưởng tượng, ngày ấy bạn còn chiến thắng.



Lời Chúa nói với em

Phúc thay ai có tâm hồn trong sạch, vì họ sẽ được nhìn thấy Thiên Chúa (Tin Mừng Matthêô 5,8).



Bài học

1-H. Điều răn thứ chín dạy ta những gì?

T. Điều răn thứ chín dạy ta sống trong sạch từ trong suy nghĩ, biết chiến đấu chống lại những ham muốn của xác thịt để tâm hồn luôn được trong sáng.

2-H. Tại sao ta cần giữ cho tâm hồn luôn được trong sáng?

T. Vì sự trong sáng của tâm hồn giúp ta dễ nhận ra/

và chu toàn ý Chúa trong mọi sự ở đời này, cùng được ngắm nhìn Thiên Chúa ở đời sau.

3-H. Để tâm hồn luôn được luôn trong sáng, ta cần làm gì?

T. Ta cần:

- Một là năng cầu nguyện, xét mình, và xưng tội, rước lễ;

- Hai là sáng suốt xa lánh dịp tội/ bằng cách làm chủ ngũ quan và trí tưởng tượng;

- Ba là sống có kỷ luật, đoan trang trong cách ăn mặc, nói năng, cư xử với người khác;

- Bốn là năng đọc Lời Chúa và sách báo lành mạnh để nuôi dưỡng tâm hồn.

Tâm niệm :

Áo dài thướt tha,
Nết na duyên dáng,
Tâm hồn trong sáng,
Thật đáng mến yêu.

Thực hành :

Con mắt là cửa hồn ta,
Đừng cho hình ảnh xấu xa lọt vào.
Hồn ta đền Chúa tối cao,
Nghĩ suy thánh thiện, ước ao tốt lành.



Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

Ý chính:

.....

.....

.....

.....

.....

Cầu nguyện:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Chữ ký phụ huynh: .....

Bài 30
ĐIỀU RĂN THỨ MƯỜI
CHẾ NGỰ LÒNG THAM ĐỂ KHAO KHÁT THIÊN CHÚA



Thiên Chúa không đòi chúng ta phải diệt trừ lòng ham muốn, nhưng Ngài dạy phải hướng lòng ham muốn về điều lành. Mỗi người cần biết đặt sự ham muốn vào đúng trật tự Thiên Chúa mong đợi. Thật vậy, nhờ có lòng ham muốn, con người mới cố gắng làm việc và tiến bộ, nhưng cần phải ham muốn cách đúng đắn và có chừng mực. Ham học là điều tốt, nhưng nếu thiếu điều độ đến nỗi có hại cho sức khoẻ, thì lại đáng trách. Ao ước có thêm của cải cách chính đáng thì không có gì xấu, nhưng tìm kiếm của cải đến độ quên mất nhân nghĩa, nhân phẩm và cùng đích đời người, thì sai. Của cải là phương

tiện cho ta sử dụng chứ không phải là thần tượng cho ta tôn thờ. "Các con không thể vừa làm tôi Thiên Chúa vừa làm tôi tiền của được" (Mt 6,24). Cách riêng, không được ao ước lấy của người khác cách bất công.

Cùng với điều răn thứ chín, điều răn thứ mười dạy ta thanh tẩy cõi lòng là gốc rễ cuộc sống luân lý của ta.

Cần suy nghĩ cân nhắc để xác tín điều Chúa Giêsu đã mặc khải rằng: Nước Trời mới là kho tàng đích thực đáng cho ta ao ước. (x. Mt 44-46)



Lời Chúa nói với em

Anh em đừng tích trữ cho mình những kho tàng dưới đất..., nhưng hãy tích trữ cho mình những kho tàng trên trời (Tin Mừng Matthêô 6,19a.20a).



Bài học

1-H. Điều răn thứ mười dạy ta những gì?

T. Điều răn thứ mười dạy ta giữ lòng khỏi ham mê của cải quá đáng, để không tham lam muốn lấy của người khác/ và không ghen tỵ với người khác.

2-H. Sự tham lam làm hại ta thế nào?

T. Sự tham lam khiến lòng ta ra mù tối, phán đoán lệch lạc và dễ sa ngã phạm tội.

3-H. Muốn giữ lòng khỏi ham mê của cải quá đáng, ta cần làm những gì?

T. Ta cần tập sống tinh thần nghèo khó, biết hy sinh từ bỏ, biết dành ưu tiên cho việc tìm kiếm Nước Trời, luôn hướng lòng về Chúa và ao ước được ngắm nhìn Ngài.

4-H. Muốn chống lại tính ghen tỵ, ta cần làm những gì?

T. Ta cần biết cầu xin sự lành cho người khác/ và xin ơn biết vui mừng khi họ được may mắn.

Tâm niệm :

Tội thay cho kẻ tham lam,
Phúc thay cho kẻ không ham bạc tiền.

Thực hành :

Đói cho sạch, rách cho thơm,
Dù mà thiếu áo thiếu cơm,
Vẫn vinh danh Chúa, sáng thêm phẩm người.



Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

Ý chính:

.....

.....

.....

.....

.....

Cầu nguyện:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

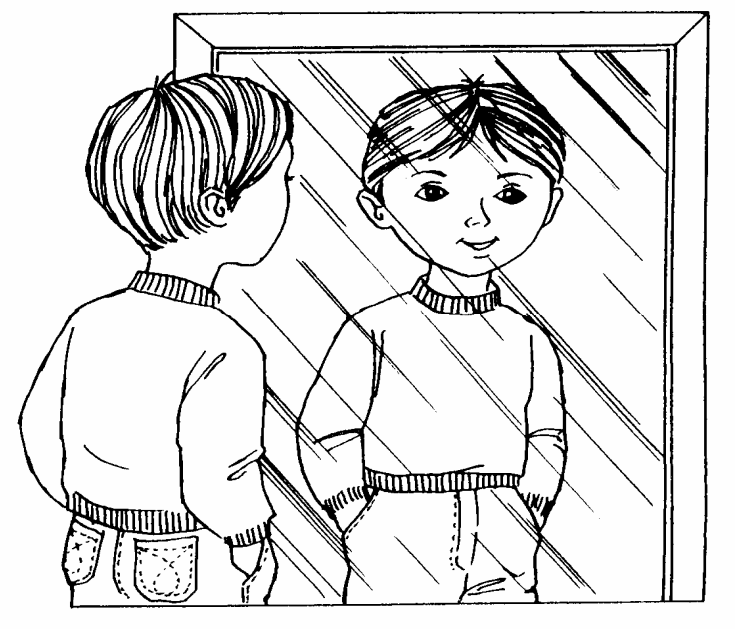
.....

.....

.....

Chữ ký phụ huynh: .....

Bài 31
ĐỔI MỚI ĐỜI SỐNG (PHẦN 1)



Các vị thánh người lớn cũng như các vị thánh bạn trẻ đều nêu cao cho ta hai tấm gương: một là "thà chết chứ không phạm tội", hai là "làm mọi việc vì lòng yêu mến". Muốn nên thánh ngay giữa đời thường, ta cần noi theo cả hai tấm gương ấy.

Để thực sự chiến thắng tội lỗi, ta cần hướng tới phía ngược lại là luyện tập những thói quen tốt, những tính tốt, tức là luyện tập nhân đức ngược với tội lỗi. Kinh "Cải tội bảy mối có

bảy đức" nêu rõ những nết xấu làm đầu mà ta phải tránh và những nhân đức ngược lại mà ta cần luyện tập.

Để gia tăng lòng yêu mến trong mọi sự, ta nhớ lời Thánh Gioan Bosco trả lời câu hỏi của cậu bé Saviô về con đường nên thánh:

Con đường nên thánh trẻ
Lấy vui vẻ làm đầu
Bổn phận nhớ chuyên sâu
Thực hành câu giúp ích.



Lời Chúa nói với em

Anh em hãy gớm ghét điều dữ, tha thiết với điều lành; thương mến nhau với tình huynh đệ, coi người khác trọng hơn mình. (Thư Rôma 12,9-10).



Bài học

1-H. Kinh nào vạch cho ta một chương trình đổi mới đời sống?

T. Kinh "Cải tội bảy mối có bảy đức":

Thứ nhất : khiêm nhượng, chớ kiêu ngạo.

Thứ hai : rộng rãi, chớ hà tiện.

Thứ ba : giữ mình sạch sẽ, chớ mê dâm dục.

Thứ bốn : hay nhịn, chớ hờn giận.

Thứ năm : kiêng bớt, chớ mê ăn uống.

Thứ sáu : yêu người, chớ ghen ghét.

Thứ bảy : siêng năng việc Đức Chúa Trời, chớ làm biếng.

2-H. Khiêm nhường chớ kiêu ngạo nghĩa là gì?

T. Là biết nhận mình hèn mọn trước mặt Thiên Chúa, mọi sự đều nhờ bởi ơn Chúa, đồng thời biết chăm chỉ lắng nghe và vâng lời người trên.

3-H. Đức khiêm nhường giúp ta sống thế nào?

T. Đức khiêm nhường giúp ta biết kính trọng và yêu thương mọi người, trong gia đình cũng như ngoài xã hội.

4-H. Rộng rãi chớ hà tiện nghĩa là gì?

T. Là biết sẵn lòng tiêu dùng tiền của và thời giờ cách rộng rãi/ cho những nhu cầu cần kíp của mình và người khác.

Tâm niệm :

Ở trường chăm học,
Ở lớp nêu gương,
Ăn nói dễ thương,
Khiêm nhường vui vẻ.

Thực hành :

Biết ơn và vui vẻ
Chia sẻ cho mọi người.



Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

Ý chính:

.....

.....

.....

.....

.....

Cầu nguyện:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Chữ ký phụ huynh: .....

Bài 32
ĐỔI MỚI ĐỜI SỐNG (PHẦN 2)



Là Kitô hữu, ta noi gương Chúa Giêsu Kitô, sống như người con tự do của Thiên Chúa. Ta luôn sống trong ánh mắt của Thiên Chúa là Cha đang âu yếm nhìn ta và đang ban Chúa Thánh Thần cho ta.

Nhờ Chúa Thánh Thần soi sáng, ta cân nhắc phê phán để biết điều gì đẹp lòng Thiên Chúa hơn, và ta xin Chúa Thánh Thần ban ơn sức mạnh để luôn sống xứng đáng là con cái Thiên Chúa..

Sau mỗi việc tốt làm được, ta cần tự hỏi xem mình đã làm vì thích, làm vì sợ hình phạt, hay làm vì đó là điều tốt và là ý Chúa. Cần tập xét mình như vậy để càng ngày ta càng mau mắn làm mọi sự vì yêu mến Chúa.

Nhờ ơn Chúa Thánh Thần, ta phân biệt điều cần thiết với điều không cần thiết, và mau mắn can đảm từ bỏ những điều không cần thiết. Nhờ ơn Chúa Thánh Thần, ta sống tự chủ, có chừng mực trong các thứ giải trí (phim, TV, trò chơi điện tử). Nhờ ơn Chúa Thánh Thần, ta giữ tinh thần siêu thoát trong việc sử dụng các tiện nghi vật chất: Chỉ dùng ở mức hết sức cần thiết, không lạm dụng. Nhờ ơn Chúa Thánh Thần, ta sống hiền hòa với mọi người và mau mắn phục vụ mọi người.



Lời Chúa nói với em

Hoa quả của Thần Khí là: bác ái, hoan lạc, bình an, nhẫn nhục, nhân hậu, từ tâm, trung tín, hiền hoà, tiết độ. (Thư Galata 5,22).



Bài học

1-H. Giữ mình sạch sẽ chớ mê dâm dục nghĩa là gì?

T. Nghĩa là tránh tất cả những hình ảnh và lời nói/ có thể khiến tâm trí ta bị điều tà dâm chi phối, và ngược lại, luôn hướng lòng đến việc phục vụ Thiên Chúa và tha nhân.

2-H. Hay nhịn chớ hờn giận nghĩa là gì?

T. Nghĩa là khi gặp điều trái ý, thì gạt sang một bên, hít sâu thở chậm để giữ sự tự chủ/ và sống khiêm nhường trước sự hiện diện của Thiên Chúa.

3-H. Kiêng bớt chớ mê ăn uống nghĩa là gì?

T. Nghĩa là tránh say rượu/ hoặc ăn uống quá độ/ nhưng biết hy sinh hãm mình để dễ hướng lòng về Chúa.

4-H. Yêu người chớ ghen ghét nghĩa là gì?

T. Nghĩa là không ghen tỵ nhưng biết vui mừng/ khi thấy người khác thành công hoặc gặp điều may mắn.

5-H. Siêng năng việc Đức Chúa Trời chớ làm biếng nghĩa là gì?

T. Nghĩa là phải chăm lo làm tròn các việc bổn phận hằng ngày cho đẹp lòng Chúa.

Tâm niệm :

Bước theo Chúa, miệng vui ca,
Là con Cha, thật hạnh phúc.

Thực hành :

Biết rằng có Chúa đang nhìn,
Một mình em cũng giữ gìn nết na.
Biết rằng có Chúa thương ta,
Một mình em vẫn thật là chăm ngoan.



Ghi bài

Ngày ..... tháng ..... năm.....

Ý chính:

.....

.....

.....

.....

.....

Cầu nguyện:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Chữ ký phụ huynh: .....

NHỮNG KINH CẦN HỌC

Kinh TRUYỀN TIN

(Quì đọc mỗi ngày 3 lần: sớm mai, trưa, chiều tối; đứng: chiều tối Thứ Bảy và ngày Chúa Nhật)

Xướng: Đức Chúa Trời sai Thánh Thiên Thần truyền tin cho Rất Thánh Đức Bà Maria.

Đáp: Và Rất Thánh Đức Bà chịu thai bởi phép Đức Chúa Thánh Thần *(đọc kinh Kính Mừng)*.

Xướng: Này tôi là tôi tá Đức Chúa Trời

Đáp: Tôi xin vâng như lời Thánh Thiên Thần truyền *(đọc kinh Kính Mừng)*.

Xướng: Chốc ấy Ngôi Thứ Hai xuống thế làm người.

Đáp: Và ở cùng chúng tôi (đọc kinh Kính Mừng).

Xướng: Lạy Rất Thánh Đức Mẹ Chúa Trời, xin cầu cho chúng con.

Đáp: Đáng chịu lấy những sự Chúa Kitô đã hứa.

Lời nguyện

Lạy Chúa, chúng con xin Chúa ban ơn xuống trong linh hồn chúng con, là kẻ đã nhờ lời Thánh Thiên Thần truyền, mà biết thật Chúa Kitô là Con Chúa đã xuống thế làm người, thì xin vì công ơn Con Chúa chịu nạn chịu chết trên cây Thánh Giá, cho chúng con ngày sau khi sống lại,

được đến nơi vinh hiển. Vì công nghiệp Chúa Kitô là Chúa chúng con. Amen.

Kinh NỮ VƯƠNG THIÊN ĐÀNG

(Từ lễ vọng Phục Sinh đến hết lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống, đứng mà đọc kinh này)

Xướng: Lạy Nữ Vương Thiên Đàng hãy vui mừng. Alleluia

Đáp: Vì Đấng Mẹ đã đáng cưu mang trong lòng. Alleluia.

Xướng: Người đã sống lại thật như lời đã phán hứa. Alleluia

Đáp: Xin cầu cùng Chúa cho chúng con. Alleluia

Xướng: Lạy Đức Nữ Đồng Trinh Maria hãy hỉ hoan khoái lạc. Alleluia.

Đáp: Vì Chúa đã sống lại thật. Alleluia.

Lời nguyện

Lạy Chúa là Đấng đã làm cho thiên hạ được vui mừng quá bội, bởi Đức Chúa Giêsu Kitô là Con Chúa, cùng là Chúa chúng con đã sống lại, xin vì Đức Nữ Đồng Trinh Maria là Thánh Mẫu Người nguyện cầu, cho chúng con được hưởng phước vui vẻ hằng sống đời đời. Vì công nghiệp Chúa Kitô là Chúa chúng con. Amen.

MƯỜI ĐIỀU RĂN ĐỨC CHÚA TRỜI

Đạo Đức Chúa Trời có mười điều răn:

Thứ nhất : thờ phượng một Đức Chúa Trời và kính mến Người trên hết mọi sự.

Thứ hai : chớ kêu tên Đức Chúa Trời vô cớ.

Thứ ba : giữ ngày Chúa Nhật.

Thứ bốn : thảo kính cha mẹ.

Thứ năm : chớ giết người.

Thứ sáu : chớ làm sự dâm dục.

Thứ bảy : chớ lấy của người.

Thứ tám : chớ làm chứng dối.

Thứ chín : chớ muốn vợ chồng người.

Thứ mười : chớ tham của người.

Mười điều răn ấy tóm về hai này mà chớ: Trước kính mến một Đức Chúa Trời trên hết mọi sự, sau lại yêu người như mình ta vậy. Amen.

NĂM ĐIỀU RĂN HỘI THÁNH

Hội Thánh có năm điều răn:

Thứ nhất : tham dự Thánh Lễ và kiêng việc xác ngày Chúa Nhật cùng các ngày lễ buộc.

Thứ hai : xưng tội trong một năm ít là một lần.

Thứ ba : chịu Mình Thánh Đức Chúa Giêsu trong mùa Phục Sinh.
Thứ bốn : kiêng thịt và giữ chay những ngày Hội Thánh buộc.
Thứ năm : đóng góp theo khả năng cho nhu cầu vật chất của Hội Thánh.

BẢY PHÉP BÍ TÍCH

Đạo Đức Chúa Trời có bảy phép bí tích:

Thứ nhất là phép Rửa Tội.
Thứ hai là phép Thêm Sức.
Thứ ba là phép Mình Thánh Chúa.
Thứ bốn là phép Giải Tội.
Thứ năm là phép Xức Dầu Thánh.
Thứ sáu là phép Truyền Chức Thánh.
Thứ bảy là phép Hôn Phối.

CẢI TỘI BẢY MỐI

Cải tội bảy mối có bảy đức:

Thứ nhất : khiêm nhượng, chớ kiêu ngạo.
Thứ hai : rộng rãi, chớ hà tiện.
Thứ ba : giữ mình sạch sẽ, chớ mê dâm dục.

Thứ bốn : hay nhịn, chớ hờn giận.

Thứ năm : kiêng bớt, chớ mê ăn uống.

Thứ sáu : yêu người, chớ ghen ghét.

Thứ bảy : siêng năng việc Đức Chúa Trời, chớ làm biếng.

PHƯỚC THẬT TÁM MỐI

Phước thật tám mối:

Thứ nhất : ai có lòng khó khăn, ấy là phước thật, vì chưng nước Đức Chúa Trời là của mình vậy.

Thứ hai : ai hiền lành, ấy là phước thật, vì chưng sẽ được đất Đức Chúa Trời làm của mình vậy.

Thứ ba : ai khóc lóc, ấy là phước thật, vì chưng sẽ được an ủi vậy.

Thứ bốn : ai khao khát nhân đức trọn lành, ấy là phước thật, vì chưng sẽ được no đủ vậy.

Thứ năm : ai thương xót người, ấy là phước thật, vì chưng mình sẽ được thương xót vậy.

Thứ sáu : ai giữ lòng sạch sẽ, ấy là phước thật, vì chưng sẽ được thấy mặt Đức Chúa Trời vậy.

Thứ bảy : ai làm cho người hòa thuận, ấy là phước thật, vì chưng sẽ được gọi là con Đức Chúa Trời vậy.

Thứ tám : ai chịu khốn nạn vì đạo ngay, ấy là phước thật, vì chưng nước Đức Chúa Trời là của mình vậy.

THƯƠNG NGƯỜI CÓ MƯỜI BỐN MỐI

Thương người có mười bốn mối

Thương xác bảy mối:

Thứ nhất : cho kẻ đói ăn.
Thứ hai : cho kẻ khát uống.
Thứ ba : cho kẻ rách rưới ăn mặc.
Thứ bốn : viếng kẻ liệt cùng kẻ tù rạc.
Thứ năm : cho khách đỗ nhà.
Thứ sáu : chuộc kẻ làm tôi.
Thứ bảy : chôn xác kẻ chết.

Thương linh hồn bảy mối:

Thứ nhất : lấy lời lành mà khuyên người.
Thứ hai : mở dạy kẻ mê muội.
Thứ ba : an ủi kẻ âu lo.
Thứ bốn : răn bảo kẻ có tội.
Thứ năm : tha kẻ dể ta.
Thứ sáu : nhịn kẻ mất lòng ta.
Thứ bảy : cầu cho kẻ sống và kẻ chết.

Kinh CÁM ƠN

Con cám ơn Đức Chúa Trời, là Chúa lòng lành vô cùng chẳng bỏ con, chẳng để con không đời đời, mà lại sinh ra con, cho con được làm người, cùng hằng gìn giữ con, hằng che chở con; lại cho Ngôi Hai xuống thế làm người chuộc tội chịu chết trên cây Thánh Giá vì con, lại

cho con được đạo thánh Đức Chúa Trời cùng chịu nhiều ơn nhiều phép Hội Thánh nữa, và đã cho phần xác con qua đêm hôm nay được mọi sự lành (*tối thì đọc*: và đã cho phần xác con ngày hôm nay được mọi sự lành), lại cứu lấy con kẻo phải chết tươi ăn năn tội chẳng kịp, vậy các Thánh ở trên nước Thiên Đàng cảm ơn Đức Chúa Trời thế nào, thì con cũng hiệp cùng các Thánh mà dâng cho Chúa cùng cảm ơn như vậy. Amen.

Kinh cầu ĐỨC BÀ

(Năm câu dưới đọc mỗi câu 2 lần)

Xin Chúa thương xót chúng con.

Xin Chúa Kitô thương xót chúng con.

Xin Chúa thương xót chúng con.

Chúa Kitô nghe cho chúng con.

Chúa Kitô nhậm lời chúng con.

Xướng: Đức Chúa Cha ngự trên trời là Đức Chúa Trời thật.

Đáp: Thương xót chúng con.

(*Ba câu sau cũng đáp như vậy*)

Đức Chúa Con chuộc tội cứu thế là Đức Chúa Trời thật.

Đức Chúa Thánh Thần là Đức Chúa Trời thật.

Ba Ngôi cũng là một Đức Chúa Trời

Rất Thánh Đức Bà Maria.

Đáp: Cầu cho chúng con.

(Câu nào cũng đáp như vậy)

Rất Thánh Đức Mẹ Chúa Trời.
Rất Thánh Nữ Đồng Trinh trên hết các kẻ đồng trinh.
Đức Mẹ Chúa Kitô.
Đức Mẹ Hội Thánh.
Đức Mẹ thông ơn Thiên Chúa.
Đức Mẹ cực thanh cực tịnh.
Đức Mẹ cực tinh cực sạch.
Đức Mẹ tuyền vẹn mọi đàng.
Đức Mẹ chẳng nhuốm bợn nhơ.
Đức Mẹ rất đáng yêu mến.
Đức Mẹ cực mầu cực nhiệm.
Đức Mẹ chỉ bảo đàng lành.
Đức Mẹ sinh Chúa tạo thiên lập địa.
Đức Mẹ sinh Chúa Cứu Thế.
Đức Nữ cực khôn cực ngoan.
Đức Nữ rất đáng kính chuộng.
Đức Nữ rất đáng ngợi khen.
Đức Nữ có tài có phép.
Đức Nữ có lòng khoan nhân.
Đức Nữ trung tín thật thà.
Đức Bà là gương nhân đức.
Đức Bà là tòa Đấng khôn ngoan.

Đức Bà làm cho chúng con vui mừng.
Đức Bà là Đấng trọng thiêng.
Đức Bà là Đấng đáng tôn trọng.
Đức Bà là Đấng sốt mến lạ lùng.
Đức Bà như hoa hường mầu nhiệm vậy.
Đức Bà như lầu đài Đavít vậy.
Đức Bà như tháp ngà báu vậy.
Đức Bà như đền vàng vậy.
Đức Bà như Hòm Bia Thiên Chúa vậy.
Đức Bà là cửa Thiên Đàng.
Đức Bà như sao mai sáng vậy.
Đức Bà cứu kẻ liệt kẻ khốn.
Đức Bà bàu chữa kẻ có tội.
Đức Bà an ủi kẻ âu lo.
Đức Bà phù hộ các giáo hữu.
Nữ Vương các Thánh Thiên Thần.
Nữ Vương các Thánh Tổ Tông.
Nữ Vương các Thánh Tiên Tri.
Nữ Vương các Thánh Tông Đồ.
Nữ Vương các Thánh Tử Vì Đạo.
Nữ Vương các Thánh Hiển Tu.
Nữ Vương các Thánh Đồng Trinh.

Nữ Vương các Thánh Nam cùng các Thánh Nữ.

Nữ Vương chẳng hề mắc tội tổ tông.

Nữ Vương linh hồn và xác lên trời.

Nữ Vương truyền phép Rất Thánh Mân côi.

Nữ Vương các gia đình.

Nữ Vương ban sự bình an.

Chúa Giêsu chuộc tội cứu thế.

Đáp: Chúa tha tội chúng con.

Chúa Giêsu chuộc tội cứu thế.

Đáp: Chúa nhậm lời chúng con.

Chúa Giêsu chuộc tội cứu thế.

Đáp: Chúa thương xót chúng con.

Xướng: Lạy Rất Thánh Đức Mẹ Chúa Trời, xin cầu cho chúng con.

Đáp: Đáng chịu lấy những sự Chúa Kitô đã hứa.

Lời nguyện

Chúng con lạy ơn Rất Thánh Đức Mẹ Chúa Trời, chúng con trông cậy Đức Bà là Chủ bàu chúng con. Xin cho chúng con biết lòng Đức Mẹ yêu dấu con mọn nầy còn ở dưới thế cách xa mặt Mẹ. Đức Chúa Giêsu xưa xuống thế gian chẳng bỏ loài kẻ có tội, lại liều mình chịu nạn chịu chết vì hết cả và loài người ta; Đức Mẹ cũng một lòng theo con như vậy.

Mẹ ôi! khoan thay! nhân thay! chớ trở mặt đi mà chẳng nhìn chúng con, xin Đức Mẹ thương xem dạy dỗ an ủi chúng con, con cậy Mẹ có phép tắc nhiều trên hết Thiên Thần cùng trên hết các Thánh. Chúng con còn ở dưới thế nầy như kẻ đi biển cả vậy, Đức Mẹ là như ngôi sao chính ngự ở trời bên Bắc vậy. Xin Đức Mẹ dẫn đàng cho chúng con được theo, kẻo phải xiêu chìm sa hỏa ngục vô cùng, chúng con trông Đức Mẹ cho chúng con ngày sau được vào cửa Thiên Đàng xem thấy mặt Đức Chúa Giêsu cùng mặt Đức Mẹ, được hương muôn muôn sự phước, gồm hết mọi sự tốt lành, chẳng hay hết chẳng hay cùng. Amen.

MỤC LỤC

PHẦN I : THIÊN CHÚA NGỎ LỜI VỚI CON NGƯỜI 9

Bài 1 Thiên Chúa cho ta nhận biết Ngài 11

Bài 2 Thiên Chúa tỏ mình qua lịch sử 14

Bài 3 Thiên Chúa nói với ta qua Kinh Thánh 17

Bài 4 Nội dung Kinh Thánh 20

Bài đọc thêm: Lịch sử ơn cứu rỗi 23

Bài 5 Chúng ta đáp lại lời Thiên Chúa 26

Bài 6 Luyện tính tốt: Bắt đầu và kết thúc một ngày 29

PHẦN II : TÔI TIN KÍNH MỘT THIÊN CHÚA DUY NHẤT LÀ CHA TOÀN NĂNG 35

Bài 7 Tôi tin kính một Thiên Chúa duy nhất 37

Bài 8 Thiên Chúa tạo dựng và chăm sóc mọi loài mọi vật 41

Bài 9 Thiên Chúa tạo dựng con người giống hình ảnh Ngài 45

Bài 10 Tổ tông loài người phạm tội 49

Bài 11 Thiên Chúa chọn tổ phụ Abraham 53

Bài 12 Lễ vượt qua và giao ước Sinai 57

Bài đọc thêm: Lịch sử dân Chúa thời Cựu Ước 61

Bài 13 Dân Chúa mong đợi Đấng Cứu Thế 66

PHẦN III : ĐỜI SỐNG CẦU NGUYỆN 71
Bài 14 Cầu nguyện là gặp gỡ Thiên Chúa 73
Bài 15 Những hình thức cầu nguyện 76
Bài 16 Những tâm tình khi cầu nguyện 80
Bài 17 Gương cầu nguyện trong Cựu Ước 83
Bài 18 Luyện tính tốt: Trật tự và đúng giờ 86

PHẦN IV : MƯỜI ĐIỀU RĂN 91
Bài 19 Điều răn thứ nhất (phần 1):
Kính mến Thiên Chúa trên hết mọi sự 93
Bài 20 Điều răn thứ nhất (phần 2):
Thờ phượng Thiên Chúa 96
Bài 21 Điều răn thứ hai: Tôn kính danh Thiên Chúa 100
Bài 22 Điều răn thứ ba: Thánh hóa ngày Chúa Nhật 103
Bài 23 Điều răn thứ bốn (phần 1): Thảo kính cha mẹ 106
Bài 24 Điều răn thứ bốn (phần 2):
Bổn phận đối với gia tộc, quốc gia và xã hội 110
Bài 25 Điều răn thứ năm: Tôn trọng sự sống 112
Bài 26 Điều răn thứ sáu: Sống khiết tịnh 117
Bài 27 Điều răn thứ bảy: Sống công bằng 121
Bài 28 Điều răn thứ tám: Sống trong sự thật 125
Bài 29 Điều răn thứ chín:
Sống trong sạch từ trong ước muốn 129

Bài 30 Điều răn thứ mười:
Chế ngự lòng tham để khao khát Thiên Chúa 133
Bài 31 Đổi mới đời sống (phần 1) 137
Bài 32 Đổi mới đời sống (phần 2) 141
NHỮNG KINH CẦN HỌC 145
Kinh Truyền Tin 145
Kinh Nữ Vương Thiên Đàng 146
Mười Điều Răn Đức Chúa Trời 147
Năm Điều Răn Hội Thánh 147
Bảy Phép Bí Tích 147
Cải Tội Bảy Mối 148
Phước Thật Tám Mối 149
Thương Người Có Mười Bốn Mối 150
Kinh Cám Ơn 150
Kinh Cầu Đức Bà 151

GIÁO LÝ CĂN BẢN 1
BAN GIÁO LÝ GIÁO PHẬN QUI NHƠN
TÒA GIÁM MỤC QUI NHƠN

Chịu trách nhiệm xuất bản	:	
Biên tập	:	
Sửa bản in	:	Lm. Lê Kim Ánh
Trình bày, bìa	:	Phan Quốc Dũng
		Bùi Trọng Khanh

In 2.000 cuốn, khổ 14,5cm x 20,5cm, tại.....
Số xuất bản: ..... cấp ngày .....
In xong và nộp lưu chiểu tháng 2008